



XUẤT BẢN NGÀY 16-8-86

BẢN TIN

CHÍNH NGHĨA

DO ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ và HÒA BÌNH
TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE CHỦ TRƯỞNG



*Cộng Đồng Công Giáo, Giáo Phận San Jose Không Chấp Nhận LM. L. D. DƯỜNG
Trong Buổi Lễ Ngày 09 Tháng 8 Năm 1986. Tại Nhà Thờ Chánh Tòa*

Đại Diện Ủy Ban: - Ô. TRẦN AN BÀI - Ô. ĐỖ ĐIỆN THOẠI
- Ô. NGUYỄN VĂN HIỆT - Ô. PHẠM TIẾN
- Bà NGUYỄN DUY LIÊN - Ô. VŨ HUYNH TRƯỞNG

592 BALTIC WAY, SAN JOSE, CA 95111

Đ.T. (408) 227-6739



ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE
THE COMMITTEE FOR THE DEFENSE OF JUSTICE AND PEACE IN THE DIOCESE OF SAN JOSE

Kính gửi : ĐỨC CHA PIERRE DUMAINE
Giám Mục Địa Phận San Jose
7600 Y St. Joseph Avenue
Los Altos, CA 94022

Ngày 11-8-1986

Trọng kính Đức Cha,

Chắc hẳn Đức Cha đã được báo cáo đầy đủ những tin tức về buổi lễ đồng tế Cha Dương tổ chức chiều thứ bảy, 9-8-1986 tại nhà thờ Chánh Tòa. Các giáo hữu Họ Đạo khoảng 2,000 người đã không muốn Cha Dương lợi dụng Thánh lễ này để báo cáo sai lầm lên Đức Cha về số người tham dự và ủng hộ Cha Dương, nên sau khi đã công khai bày tỏ lập trường trong vòng 10 phút với Cha Dương, họ đã ra khỏi Thánh Đường và giải tán trong vòng trật tự.

Chúng con tin chắc rằng giờ đây Đức Cha không còn hồ nghi gì về việc đại đa số con chiên thuộc Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo và cũng là con chiên của Đức Cha không chấp nhận Cha Dương làm cha sở của chúng con. Chúng con quan niệm rằng chúng con đã nói hết những gì phải nói, đã làm hết những gì phải làm để trình lên Đức Cha một sự thực không thể chối cãi là :

1/ Phần lớn giáo dân Việt Nam , gồm cả số đông người ủng hộ Đức Cha, đều muốn có một giáo xứ thể nhân.

2/ Đại đa số giáo dân đã công khai và dứt khoát bất tín nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dưỡng, đặc biệt là vào chiều ngày 9-8-86 tại nhà thờ Chính Tòa. Do đó, bất cứ ai cũng đều phải công nhận rằng sự hiện diện của Cha Dương trong Họ Đạo không phải là một giải pháp bình an cho Họ Đạo cũng như cho chính Cha Dương nữa.

Những lý do của sự bất tín nhiệm này đã được Bà Hội Trưởng Hội Các Bà Mẹ Công Giáo và cũng là thành viên của Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình công khai trình bày trước giáo dân trong ngày Công Lý và Hòa bình (27-7-86).

Do những sự kiện trên, kể từ hôm nay, chúng con quyết định các biện pháp sau đây :

- 1/ Tạm ngưng việc vắc Thánh Giá trước cửa nhà thờ Chánh Tòa.
- 2/ Các biểu ngữ tại Họ Đạo sẽ được tạm cất giữ.
- 3/ Các sinh hoạt trong Họ Đạo chỉ thu hẹp trong việc cầu nguyện cho các thỉnh cầu.

Chúng con tin rằng cử chỉ thiện chí của chúng con sẽ tạo cho Đức Cha một khung cảnh bình thản để Đức Cha tìm ra một giải pháp tốt đẹp và bình an cho Họ Đạo chúng con.

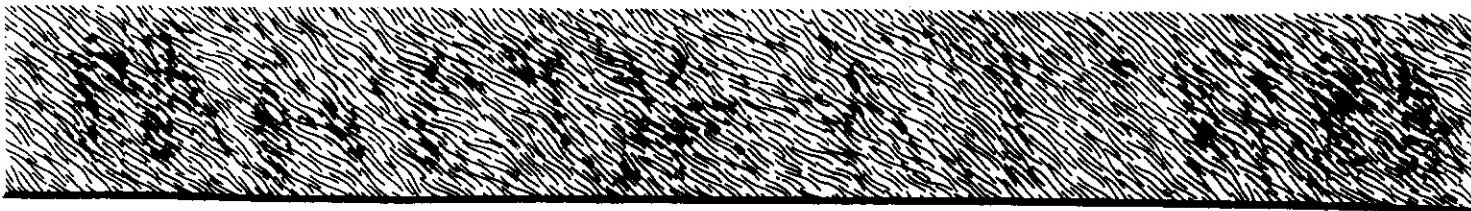
Và sau hết, chúng con hy vọng có dịp gặp Đức Cha để trình bày những giải pháp hợp tình hợp lý nhằm mưu ích cho Cộng Đồng chúng con.

Trân trọng kính chào Đức Cha.

Trần An Bài

Tiền Sĩ TRẦN AN BÀI

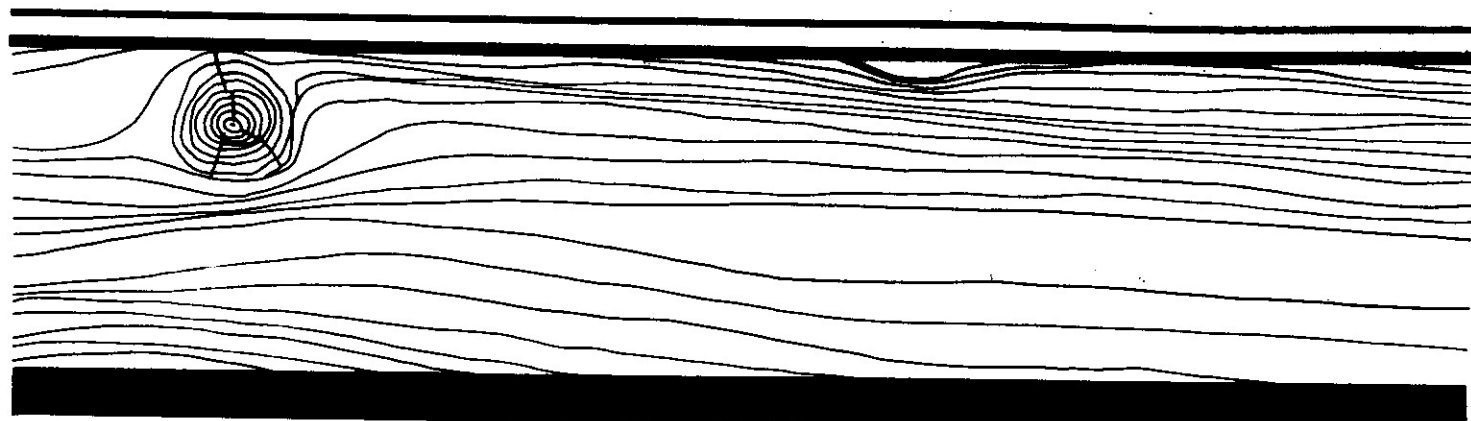
Bản sao kính gửi : - Ban Chấp Hành Họ Đạo.
- Các hệ thống truyền thông.



— Để giúp Tòa Giám Mục hiểu rõ ý nguyện của đại đa số giáo dân Việt Nam trong Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.

— Để chóng đem Công Lý và Hòa Bình cho Họ Đạo.

Chúng tôi long trọng và công khai đề nghị Tòa Giám Mục đứng ra tổ chức: NGÀY ĐẠI HỘI GIÁO DÂN để tất cả giáo hữu Họ Đạo có dịp công khai trình bày, thảo luận và biểu quyết các vấn đề liên quan đến Họ Đạo.

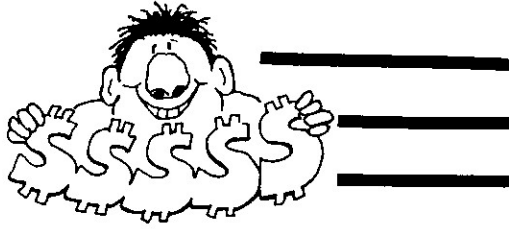




KÍNH THƯ A ĐỨC CHA DU MAINE,
CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VN
CHÚNG CON XIN GÌ?

- 1. Thành lập Giáo Xứ Việt Nam nhằm duy trì lễ nghi, phong tục và đạo lý cổ truyền.**
- 2. Không chấp nhận LM Dương về Họ Đạo vì Ngài hỗ trợ lập trường của Đức Cha Du Maine nhằm đồng hóa người Việt.**

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM SAN JOSE CÓ KHẢ NĂNG TÀI CHÁNH ĐỂ LẬP GIÁO XỨ KHÔNG?



Trên đài truyền hình băng tần số 11, lúc 5 giờ chiều chúa nhật, ngày 3 tháng 8, 1986, trong chương trình “Đối diện” (Face to Face) giữa Cha Tổng Quản Terrence Sullivan và TS Trần An Bài, mọi người cảm thấy ám ức khi nghe Cha Tổng Quản nói: Sở dĩ người Công Giáo Việt Nam tại đây chưa được Giáo Xứ vì khả năng tài chánh còn kém. Cha nói thêm chi tiết: khi mua cơ sở số 685 đường Singleton (\$350,000), họ chỉ bỏ ra được 100 ngàn và mới đây Họ Đạo chỉ trả 30 ngàn tiền đặt cọc cho ngôi nhà trị giá \$130,000 cạnh Trung Tâm Họ Đạo để làm nơi cư ngụ cho các Linh Mục. Vấn đề đặt ra là, khả năng tài chánh của người Công Giáo Việt Nam có thực sự thấp như Cha Tổng Quản quan niệm không?

1. CỘNG ĐỒNG MUỐN BIẾT CHẮC CÓ NHÀ THỜ MỚI CHỊU ĐÓNG GÓP.

Năm 1979, sau khi được Đức Tổng Giám Mục Quinn hứa thành lập Đặc Xứ Đức Mẹ Ban Ôn, ban Chấp Hành bắt đầu cổ động việc đóng góp. Chỉ trong 2 tháng, số tiền quyên được lối 30,000 đồng. Chủ Tịch Ban Chấp Hành vào lúc đó là Cụ Vũ Cần bèn nghĩ đến kế hoạch gây quỹ quy mô hơn. Ông triệu tập một phiên họp các nhân sĩ người Công Giáo Việt Nam trong vùng vào khoảng tháng 10 năm 1979 và Ủy Ban Xây Dựng Nhà Chúa được thành lập. Năm 1980, Cộng Đồng phải mất khá nhiều thời giờ trong việc tổ chức Đại Hội Công Giáo Toàn Quốc. Ngoài ra, thành viên tìm kiếm địa điểm kéo dài hơi lâu nên việc đóng góp chưa được tích cực. Từ ngôi nhà đường Mc Laughlin sang đến đường Lope, nhưng nơi nào cũng không vừa ý hoặc không thích hợp với nhu cầu. Cái khó là làm sao có một địa điểm vừa túi tiền. Có lần Ban Chấp Hành đã định mua một ngôi nhà với thửa đất 10 mẫu ở Morgan Hill rồi lại thôi vì quá xa thành phố. Đi tới gia đình nào cũng đều nghe nói sẵn sàng đóng góp nếu có gì chính thức, có cái chi cho họ thấy là thật, chứ góp tiền rồi để đó làm gì?

2. THỜI ĐIỂM ĐÃ TỚI.

Do một sự tình cờ và cũng có lẽ là Chúa soi sáng. Ủy Ban Xây Dựng Nhà Chúa đã đến gõ cửa đúng cái nhà thờ Tin Lành định bán. Họ chưa kịp đưa ra thị trường là chúng ta đã đến xin mua với giá rất phải chăng. Dĩ nhiên, giáo dân tích cực đóng góp. Chỉ trong vòng 1 tháng Ủy Ban gây được gần \$60,000. Nếu Tòa Giám Mục rộng rãi cho Cộng Đồng phát triển Nguyễn đường rộng ra để trở thành một Thánh đường, cho lập Giáo Xứ thì chắc chắn giáo dân sẽ mở rộng túi tiền để thực sự xây dựng “Nhà Chúa” như lòng họ mong muốn. Trái lại, vì thấy Tòa Giám Mục không muốn cho người Việt có Giáo Xứ, Giáo dân rất ngần ngại. Nhiều gia đình cho biết sẽ bỏ ra bạc ngàn nếu được có nhà thờ riêng. Nói vậy, không có nghĩa là Ủy Ban Xây Dựng chỉ thu bạc trăm. Chúng tôi được biết có 4 gia đình đóng góp 1,000.

3. KHẢ NĂNG TÀI CHÁNH CÒN NHIỀU.

Hiện chúng ta có lối 4,000 người hay 864 gia đình ghi tên gia nhập Họ Đạo. Nếu mỗi người cho 2 đồng mỗi tháng thôi, chúng ta cũng có được lối \$8,000. Nếu tin đồ các hệ phái Tin Lành có thể trích ra 10% số lương của họ để đóng góp cho Giáo hội của họ thì người Công Giáo chúng ta cũng có nhiều người có tinh thần cao như vậy. Tuy nhiên, chủ trương của Tòa Giám Mục lại quá khắt khe cho nên Giáo dân trở nên e dè. Nhiều người đã mạnh dạn tuyên bố: Đức Giám Mục cho Giáo Xứ đi, chúng tôi sẽ không tiếc tiền đóng góp.

4. SO VỚI CỘNG ĐỒNG BẠN CHÚNG TA ĐÂU CÓ NGHÈO.

Nói về số Giáo dân, Cộng Đồng Công Giáo San Jose đứng hàng thứ tư, sau Orange County, New Orleans, Houston, và Portland. Nhìn vào 17 Giáo Xứ Việt Nam hiện hữu, có Giáo Xứ không quá 200 gia đình, nhưng tiền đâu họ lập Giáo Xứ. Xin thưa Giáo phận ứng ra tất cả. Có nhiều nơi Giáo phận cho đất, cho nhà, giáo dân chỉ đóng góp tượng trưng. Một thí dụ gần chúng ta nhất là Sacramento. Nghe nói giáo dân VN muốn thành lập Giáo Xứ, một mảnh thường quân bán cho khu đất 10 mẫu với một ngôi nhà 3 phòng với giá rất rẻ. Không đợi có Thánh đường, Đức Giám Mục Francis quyết định

thành lập Giáo Xứ Thể Nhân (Personal Parish) cho người Việt và viết thư giới thiệu để Cha Giacobê Nguyễn Văn Vi đi vận động gây quỹ. Nhờ lòng ưu ái và nhiệt tình nâng đỡ của Đức Cha, Giáo Xứ đã phát triển mau lẹ. Trên thực tế, các Trung tâm địa ốc rất ít được khách hàng “down” cho 20%. Phải là khách “xộp” lắm mới dám làm như vậy. Cộng Đồng Công Giáo San Jose đã “down” 30% cho cơ sở Họ Đạo và trên 20% cho ngôi nhà bên cạnh Họ Đạo dành cho các Cha. Thế mà Đức Giám Mục còn chê chúng ta chưa đủ khả năng tài chánh để được Giáo Xứ!

5. KHI THƯƠNG TRÁI ẬU CŨNG TRÒN.

Ai cũng thấy rằng vì không muốn cho nên Tòa Giám Mục đã tìm đủ lý do để bác khước. Người Việt nam rất thực tế, có thấy mặt hàng mới chịu đặt mua. Được Giáo Xứ và có phép xây nhà thờ họ mới mạnh tay đóng góp. Tiềm năng tài chánh chúng ta có thừa chỉ đợi thực tâm của Tòa Giám Mục để có dịp chứng tỏ lòng trung tín và hy sinh của người Công Giáo Việt Nam đối với Thiên Chúa. Năm 1954, gần 1 triệu người Công giáo di cư từ Bắc vô Nam; tại miền Nam Việt Nam họ đã tự lực dựng lên hàng trăm Thánh Đường và Xứ Đạo để bảo vệ đức tin.

Sống trên đất tự do Hoa Kỳ, vấn đề tài chánh không phải là một khó khăn lớn, không thể vượt qua. Đối với việc xây nhà cho Chúa, giáo dân không bao giờ tiếc tiền. Lời của Cha Tổng Quản chỉ là đoán mò, chứng tỏ Cha không biết gì về tâm lý người Việt. Nếu chịu khó quan sát Ngài sẽ thấy rằng trong thời gian Cộng đồng thỉnh nguyện xin Giáo Xứ Thể Nhân ở giai đoạn gay gắt số tiền đóng góp của giáo dân bỗng hạ thấp một cách kinh khủng, đến độ Cha Tịnh phải báo nguy. Điều này chứng tỏ có những lúc giáo dân không muốn đóng góp chứ không phải họ không có tiền. Tòa Giám Mục cứ cho Giáo Xứ đi, họ sẽ hăng hái đóng góp.

6. ĐỨC GIÁM MỤC CÓ THỰC TÌNH MUỐN CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM PHÁT TRIỂN KHÔNG?

Mỗi lần giáo dân kêu than về thái độ bất chấp của Đức Giám Mục và không muốn đóng tiền là Ngài lại tìm cách xoa dịu. Ngài kể lể rằng “Ta thương chúng con lắm; Ta lo cho chúng con ngày đêm. Các con có thánh lễ tiếng Việt rồi còn kêu xin gì nữa”. Nhu cầu của Cộng Đồng không phải chỉ là thánh lễ tiếng Việt mà là một Giáo Xứ với tổ chức hẳn hoi để giáo dân có được mọi hoạt động về tôn giáo, văn hóa, giáo

dục, xã hội v.v... Nếu muốn Cộng Đồng phát triển, Đức Giám Mục phải thành lập Giáo Xứ cho họ. Tại sao trước khi cho thành lập Họ Đạo (Mission), Đức Giám Mục lại thuyên chuyển Cha Tịnh đi nơi khác. Đến khi xét lại thấy lý của mình yếu quá, Đức Giám Mục chỉ cho Ngài làm Chính Xứ một thời gian ngắn thôi. Nhìn vào thành phần ủng hộ Cha Lưu Đình Dương, chúng ta thấy đa số là những người đã nhập Giáo Xứ Mỹ hay chưa bao giờ đóng góp hay chỉ rất ít cho Họ Đạo. Đức Giám Mục cũng có thể nhận ra là đa số giáo dân không thích Cha Dương nhưng Ngài vẫn muốn đưa Cha Dương về làm Chính Xứ. Như thế để làm gì? Để giáo dân không còn đóng góp nữa, Họ Đạo sẽ kiệt quệ và Đức Giám Mục có lý do chính đáng để giải tán.

Tóm lại, nếu muốn biết khả năng tài chánh thật sự của Cộng Đồng, Tòa Giám Mục phải cho Giáo Xứ trước đã rồi giáo dân mới phấn khởi đóng góp. Trong thời gian qua, giáo dân cũng đã có dịp phô trương sự rộng rãi của mình trong kế hoạch xây dựng nhà Chúa. Với gần 4000 người chính thức ghi tên vào Họ Đạo, có thể nói được rằng không có Giáo Xứ nào trong Giáo Phận San Jose được con số giáo dân lớn như vậy. Tại sao Tòa Giám Mục còn ngần ngại chưa chịu cho họ được một Giáo Xứ. Đời sống của người Công Giáo Việt Nam tại vùng thung lũng San Jose rất vững chắc, có thể bảo đảm cho sự trường tồn của Giáo Xứ Thể Nhân của họ. Vấn đề chính ở đây không phải do người Việt thiếu tiền mà là Tòa Giám Mục có thực lòng muốn Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam phát triển không?

TRỰC TÂM

CHÚA PHÁN: "Ta là mục tử tốt lành. Mục tử tốt lành thì mạng sống vì chiên. Kẻ làm thuê không phải là chủ chiên, và các chiên không phải là của người ấy, nên khi thấy sỏi đến, nó bỏ chiên mà trốn. Sỏi sẽ bắt chiên và làm chúng tan mạt. Kẻ chăn thuê chạy trốn, vì là đũa chần thuê, và chẳng tha thiết gì đến dân chiên."

(Joan 10, 11-18)

GIÁO HỘI ĐÃ CHÍNH THỨC CÔNG NHẬN VỤ NÀY

ĐỨC MẸ KHỐC TẠI LA SALETTE

Năm 1917, khi hiện ra tại Fatima, Đức Mẹ có nhắc đến sứ điệp Đức Mẹ đã tuyên bố tại La Salette năm 1846 tại sườn núi Gargas cạnh làng La Salette, miền Đông Nam nước Pháp.

Trong số báo tới, chúng tôi sẽ tường thuật chi tiết vụ này. Chúng tôi tạm thời xin trích dịch một vài đoạn trong sứ điệp dài của Đức Mẹ tại La Salette. Tài liệu chúng tôi trích đăng dưới đây cũng như trong số báo tới là tài liệu chính thức đã được hàng Giáo Phẩm công nhận, với Imprimatur của Đức Giám Mục địa phận Lecce, Pháp, nguyên bản bằng tiếng Pháp ấn hành năm 1879.

□□□



"Các linh mục, những người phục vụ Con của Mẹ, các linh mục, vì đời sống xấu xa của họ, vì những sự bất kính của họ, và vì lòng vô đạo của họ khi cử hành các mầu nhiệm thánh, vì lòng họ ham mê tiền bạc, ham mê danh vọng và ham mê thú vui, các linh mục đã trở thành hổ phân chứa đựng những sự như bản. Thực vậy, cuộc sống của họ đòi hỏi

Thiên Chúa phải trả thù, và sự trả thù đang lơ lửng treo trên đầu họ. Khốn nạn cho các linh mục và những kẻ tận hiến đời mình cho Chúa nhưng vì lòng bất trung và vì cuộc sống xấu xa của họ, họ đang đóng danh Con Mẹ một lần nữa vào thập giá. Tội lỗi của những kẻ đã hiến dâng đời mình cho Chúa đang kêu thấu đến Trời

đòi hỏi sự trả thù, và kia, sự trả thù đang chờ sẵn ngoài cửa nhà của họ, bởi vì không còn một ai để van nài lòng thương xót và ơn tha thứ cho dân chúng nữa; không còn những tâm hồn đại lượng nữa, không còn một ai xứng đáng để dâng Cửa Lễ tình tuyên lên Thiên Chúa Hằng Sống để xin ơn phù hộ cho thế giới nữa.

"Chúa sẽ ra tay đánh phạt một cách chưa từng có.

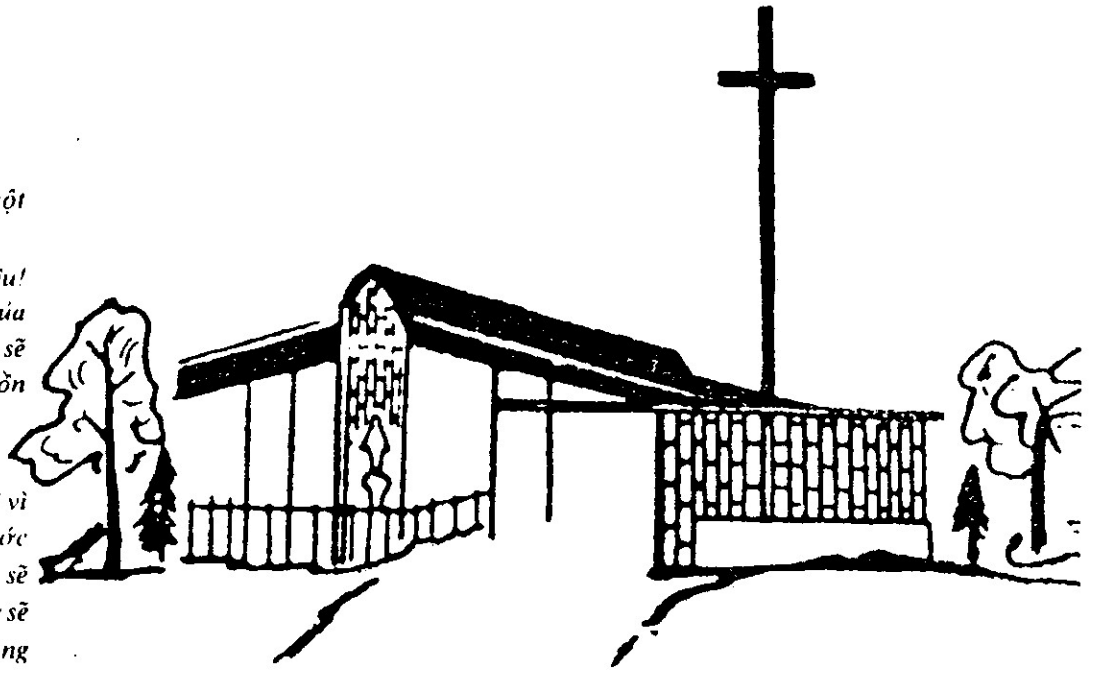
"Khốn cho dân cư trên địa cầu! Chúa sẽ trút cơn thịnh nộ của Ngài xuống đầu nhân loại, và sẽ không ai thoát khỏi tai ương dồn dập xảy tới.

"Nước Ý sẽ bị trừng phạt bởi vì muốn cởi bỏ ách của Chúa; nước Ý cũng sẽ bị chiến tranh, máu sẽ chảy khắp mọi nơi; các nhà thờ sẽ bị đóng cửa hoặc sẽ được dùng vào việc ô uế; các linh mục, các tu sĩ sẽ bị săn đuổi; họ sẽ bị giết và sẽ phải chết những cái chết đau đớn.

Nhiều linh mục và tu sĩ sẽ bỏ đạo; con số linh mục và tu sĩ bỏ đạo sẽ là con số rất lớn; trong số những người bỏ đạo cũng sẽ có cả các giám mục.

"Vào năm 1864, Lucifer và một số đồng quỷ dữ sẽ được thả ra khỏi hỏa ngục: chúng sẽ từ từ tiêu diệt Đức Tin, ngay cả đức tin của những kẻ đã hiến mình cho Chúa; chúng sẽ làm cho họ trở nên mù quáng đến nỗi nếu không có ơn đặc biệt họ sẽ mang lấy các đặc tính của quỷ dữ; nhiều nhà dòng sẽ hoàn toàn mất đức tin và nhiều linh hồn sẽ hư mất.

"Khắp nơi đều có những chuyện kỳ lạ khác thường, bởi vì đức tin chân thật sẽ bị tiêu diệt và vì ánh sáng giả dối sẽ soi sáng thế giới. Khốn cho các người lãnh đạo trong Giáo Hội vì họ chỉ còn biết vợ vét của cải, bảo vệ quyền lợi của mình và chỉ biết cai trị một cách kiêu ngạo.



"Vị Đại Diện của Con Mẹ sẽ phải đau khổ rất nhiều, bởi vì sẽ đến lúc Giáo Hội sẽ bị bách hại rất nặng nề; đó là thời kỳ của bóng tối; Giáo Hội sẽ trải qua một khủng hoảng ghê gớm.

"Hỡi địa cầu, hãy run sợ, và hỡi những kẻ hiến mình để phục vụ Chúa Giê-su Ki-tô nhưng trong thâm tâm thì lại chỉ biết tôn thờ chính mình, hãy run sợ; vì Chúa sẽ trao các người vào tay quân thù của Chúa, vì những nơi thánh đã trở nên ô uế; rất nhiều nhà dòng sẽ không còn phải là Nhà Chúa nữa nhưng sẽ trở nên cánh đồng cỏ của Sa-tăng và bè lũ tay sai của nó.

"La Mã sẽ mất đức tin và sẽ trở nên ngại của tên Phản-Ki-tô...

"Mẹ kêu gọi những Tông-Đồ của thời mạt thế...

"Các con hãy chiến đấu, hỡi con cái của ánh sáng, dù các con chỉ là

một số nhỏ; bởi vì đây là thời điểm của mọi thời điểm, là sự tận cùng của mọi sự tận cùng.

"Giáo Hội sẽ ra tối tăm, và thế giới sẽ rơi vào tình trạng kinh hoàng."

Nếu đem so sánh Sứ điệp nói trên với Sứ điệp Fatima, chúng ta sẽ thấy có những sự trùng hợp nhau ở những điểm rất quan trọng. Thí dụ sứ điệp tiên báo tình trạng sa đọa trong hàng ngũ giáo phẩm và giáo sĩ, tu sĩ; sự bách hại Giáo Hội một cách rất dữ dội vì Chúa nổi giận nên những kẻ hiến dâng mình cho Chúa sẽ bị Chúa trao vào tay quân thù; La-Mã sẽ là chỗ đặt ngai vàng của tên Phản-Ki-tô tức là kẻ bán linh hồn cho Sa-tăng, được Sa-tăng chọn lên làm vua cai trị thế gian.

Trong các số báo tới, chúng tôi sẽ đăng tải trọn vẹn Sứ điệp La Salette với những lời chú thích cần thiết. □



BIẾN ĐỘNG NGÀY 9 THÁNG 8 TAI NHÀ THỜ CHÍNH TÒA

Người tị nạn Việt Nam Công Giáo hay không Công Giáo ở thành phố hiền hòa này suốt hai tuần lễ nay đã bàn tán, đã suy đoán về một thánh lễ do Phong Trào Bảo Vệ Đức Tin tổ chức tại nhà thờ Chính Tòa ở số 389 East Santa Clara St. Theo dự tính của Phong Trào đây là một thánh lễ biểu dương của đa số giáo dân thăm lạng ủng hộ đường lối của Giám Mục Du Maine và cá nhân Linh Mục Lưu Đình Dương.

Về phía Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình thì lại bảo rằng Thánh Lễ đó được tổ chức bởi những người thiếu đức tin và Ủy Ban đã kêu gọi giáo dân ủng hộ và đồng ý với hai nguyện vọng chánh đáng của Cộng Đồng thì hãy tham dự đông đảo thánh lễ này để cầu nguyện cho những người anh em thiếu đức tin.

Riêng Cảnh Sát và giới Truyền Thông Mỹ ngay từ ngày thứ năm 7 tháng 8 đã thăm dò cả mọi phía để xem có thể có những bạo động xảy ra trước hay sau thánh lễ đồng tế hợp nhất này không?

Và rồi ngày trọng đại của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam đã đến. Mọi người muốn nhìn thấy tận mắt bối cảnh của lịch sử Giáo Hội Công Giáo tại hải ngoại. Mọi người muốn nhận rõ khối đa số giáo dân thăm lạng sẽ phản ứng làm sao trước những biến động của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam. Mọi người muốn điểm danh, muốn đếm xem con số giáo dân thăm lạng là bao nhiêu người.

Mặc dầu thánh lễ bắt đầu lúc 6 giờ 30 chiều nhưng ngay từ lúc 4 giờ người ta đã nhận thấy thành viên của Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình đã có mặt trước khuôn viên nhà thờ Chính Tòa. Cứ vài ba phút trôi qua là vài ba chiếc xe

ngừng lại, người Công Giáo tị nạn lại đến thêm và biểu ngữ đã bắt đầu giăng chung quanh nhà thờ Chính Tòa với những ý nghĩa như: "Đức Giám Mục Du Maine là THÁNH GIÁ của chúng tôi", "CHÚNG TÔI KHÔNG NHẬN LINH MỤC LƯU ĐÌNH DƯƠNG LÀ CHÍNH XỨ", "CHÚNG TÔI YÊU CẦU TRẢ LẠI HAI LINH MỤC PHÓ XỨ CHO HỌ ĐẠO", "MỘT NGÀY KHÔNG CÓ THÁNH LỄ LÀ MỘT THÁNH GIÁ CHO HỌ ĐẠO", "CHÚNG TÔI KHÔNG XIN CƠM XIN ÁO, CHỈ XIN HÒA BÌNH VÀ CÔNG LÝ".

Đúng 5 giờ 30 phút một rừng người đã bắt đầu tràn ngập chung quanh khuôn viên của ngôi thánh đường.

Những nút chặn đã được Cảnh Sát thiết dựng bởi những con ngựa gỗ ở các đường St John, đường số 8, số 9. Bộ Chỉ Huy lưu động của Sở Cảnh Sát San Jose đã được bố trí ở đường số 8 và đường Julian. Hai con chó khảm phá vũ khí và chất nổ của Sở Cảnh Sát đã được đưa vào trong thánh đường lúc 5 giờ 25 để xét xem có chất nổ và vũ khí giấu trong nhà thờ không bởi lẽ nhiều tin đồn quái ác được tung ra vào buổi sáng thứ bảy nào là sẽ có bạo động, có máu đổ vào buổi chiều hôm nay, nào là vũ khí nhẹ sẽ được sử dụng.

5 giờ 35 Linh Mục Lưu Đình Dương cùng với 6 người thân tín trong Phong Trào Bảo Vệ Đức Tin đến, đậu xe phía bên hông trái của nhà thờ và đi thẳng vào phòng làm việc của nhà xứ. Các Linh Mục Việt Nam Nguyễn Văn Thư, Cao Phương Kỳ, Đỗ Văn Đĩnh, Nguyễn Minh Hiền, Mai Khương lần lượt đến sau đó. Linh Mục Nguyễn Chính là người đến sau cùng định mở cửa đi thẳng vào nhà thờ nhưng tất cả cửa đều đóng đành phải đi vào nhà xứ.

6 giờ, tất cả các cánh cửa trước, hông và sau nhà thờ đều được bao bọc bởi những giáo dân. Mọi người đều chờ đợi cửa mở để bước vào bên trong, nhưng tất cả cửa vẫn khép kín. Chỉ có một cánh cửa duy nhất ở phía sau nhà thờ lâu lâu được mở ra để cho người của Phong Trào Bảo Vệ Đức Tin lách vào rồi đóng lại im lìm. Người ta nghĩ rằng Ban Tổ Chức thánh lễ này là Phong Trào Bảo Vệ Đức Tin thấy số lượng giáo dân quá đông mà thành phần ủng hộ mình còn quá ít nên đã phải vào bên trong bố trí trước khi cho mở cửa. Theo dự trình của Ban Tổ Chức và Cảnh Sát đúng 6 giờ tất cả các cửa sẽ mở để cho giáo dân vào dưới sự kiểm soát của Ban Tổ Chức. Nhưng thành trong Hội Đồng Giáo Xứ Mỹ của nhà thờ Chính Tòa và Sở Cảnh Sát San Jose.

6 giờ 15 phút tất cả các cửa vẫn còn đóng một cách im lìm. Mãi đến 6 giờ 32 một cánh cửa duy nhất ở phía cạnh nhà thờ được mở ra để cho giáo dân vào. Chỉ 5 phút sau đó không có một ghé trống nào bên trong nhà thờ. Số người tràn ngập trong nhà thờ ước lượng lên đến khoảng 2000 người.

Mãi cho đến giờ phút này người ta vẫn chưa hiểu sẽ có những biến cố gì xảy ra trong thánh lễ này không? Và Phong Trào Bảo Vệ Đức Tin cũng như Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình sẽ điều động ra sao những thành viên của mình trong thánh lễ này. Và câu trả lời vẫn là chờ đợi.



6 giờ 42 phút, bên trong nhà thờ mỗi lúc mỗi chật chội hơn và Linh Mục Laurent Largete đã mở lời bằng tiếng Việt "CHÀO MỪNG QUAN KHÁCH". Một tràng pháo tay đáp lễ của giáo dân Việt Nam. Sau đó một Thầy Đại Chung Sinh mời toàn thể giáo dân đứng dậy hát bài "Hát Lên Bài Ca" để mở đầu thánh lễ. Bài hát vang lên như mở đầu cho một hùng sử ca của một Họ Đạo mang danh Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo và rồi các Linh Mục đồng tế mở đầu buổi lễ tiến từ Phòng mặc áo ra vị trí hành lễ. Linh Mục Dương, Chủ tế, đi sau cùng. Vị Linh Mục này mới đi được vài bước thì bản thánh được đối cung đổi lời tức khắc: "NO FATHER DUONG, NO FATHER DUONG". Hàng ngàn cánh tay giơ lên và người ta bắt đầu gào thét NO, NO. Và hàng trăm giáo dân định tiến lên bàn thánh nhưng bị hàng rào an ninh của Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình ngăn chặn. Linh Mục Lưu Đình Dương lặng người đứng sững sờ, các Linh Mục đồng tế khác cũng đứng trong tư thế hoàn toàn bất động không biết giải quyết làm sao. Ba lần Linh Mục Laurent Largete, Cha Sở của nhà thờ Chính Tòa yêu cầu giáo dân im lặng để thánh lễ được bắt đầu nhưng

những tiếng NO dội vang khắp nhà thờ, cảnh sát chìm Mỹ cũng ở trong tư thế bất động, không biết giải quyết làm sao. Đúng 14 phút tràn ngập âm thanh "No Father Duong", cuối cùng, có lẽ nghe theo lời khuyên giải của Cha sở nhà thờ Chính Tòa, Linh Mục Lưu Đình Dương đã đồng ý hủy bỏ thánh lễ đồng tế này. Các Linh Mục đồng tế trở về phòng áo giữa tiếng vỗ tay vang dội của toàn thể giáo dân và rồi mọi người lại ngồi xuống im lặng và chờ đợi mà không chịu rời khỏi thánh đường. Linh Mục Largete và sĩ quan cảnh sát Richard đã nhiều lần kêu gọi giáo dân rời khỏi thánh đường nhưng mọi người vẫn bất động. Cuối cùng Cảnh Sát và Linh Mục Largete phải nhờ đến Ông Trần An Bài, một trong sáu lãnh tụ của Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình lên máy vi âm kêu gọi giùm. Và rồi khi ông Trần An Bài tiến lên máy vi âm, tiếng vỗ tay vang dội cả nhà thờ. Ông Bài nói: "Mục đích của chúng ta hôm nay đến đây là để bày tỏ cho Bề Trên thấy rằng hai nguyện vọng của chúng ta không xuất phát từ một thiểu số và chúng ta đã đạt được điều ấy. Giờ đây kính mời quý vị ra trước thánh đường để mở đầu cho ngày thứ 18, ngày thứ 18 không có thánh lễ vì hai cha phó bị Tòa Giám Mục bắt đi".

Và sau đó toàn thể giáo dân rời khỏi thánh đường rất yên lặng và rất kỷ luật để bắt đầu một cuộc vác thánh giá từ đường số 8 sang đến đường số 9 xuống đường St John và trở lại đường Santa Clara. Cuộc vác thánh giá đã chấm dứt trong trật tự lúc 7 giờ sau khi mọi người hát bản "Lạy Mẹ Xin Yên Ủi Chúng Con" và giáo dân trở về Trung Tâm Họ Đạo.

Có thể gọi biến cố ngày 9 tháng 8, 1986 là một biến cố trọng đại nhất trong lịch sử Giáo Hội Công Giáo không những tại miền đất hứa Hoa Kỳ này mà còn khắp nơi trên thế giới. Nó đánh dấu một sức mạnh vô địch không ai ngăn cản nổi bởi niềm tin và lòng người. Có đến dự thánh lễ ngày 9 tháng 8 mới thấy sức mạnh của tôn giáo, mới thấy ảo tưởng hư danh huyễn hoặc của những từ ngữ hoa mỹ "khối đa số thâm lặng".

Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình và khối đa số giáo dân bày tỏ nguyện vọng chiều ngày 9 tháng 8, 1986 đã minh chứng được một điều cho công luận thấy sự đoàn kết, quyết tâm và thế thượng phong của họ trong một cuộc chiến kỳ lạ nhất trên thế giới, một cuộc chiến không có biên giới, một cuộc chiến không đòi cơm ăn áo mặc mà chỉ đòi công lý và hòa bình.



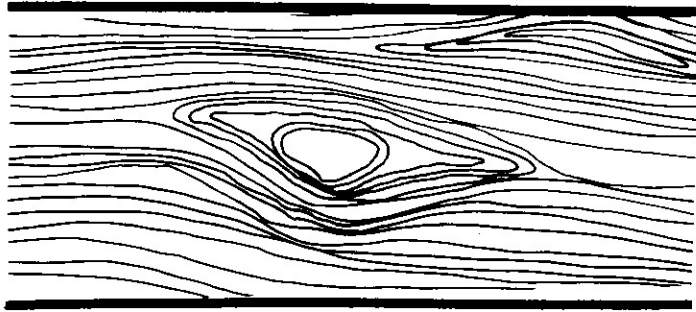
Ngai Vàng và Thái Tử

Dân thấy rõ người đã hôn thượng cấp,
Thơm như mùi mít ướp ở quê nhà!
Dân biết rõ người viết văn kiện đó!
Trích một vài câu sát khí sau đây:
“Đừng lập Xứ Thế Nhân.
“Cha Tịnh nên từ chức.
“Chia cộng đồng Giáo dân,
“Ra làm ba thành phần.
Hội nhập vào Xứ Mỹ.”
Dân biết rõ người chủ trương thế đấy,
Tội rành rành người chối cãi vào đâu?
Dân biết rõ người viết văn kiện đó,
Việc người làm tội lỗi phạm ra sao?
Để Thiên Chúa Đấng Toàn Năng xét xử.
Và ảo vọng được lập ngôi Thái tử.
Những mơ ước phù du!
Lẽ tất nhiên dễ tan thành sương khói!
Người làm gì trong bóng tối hang sâu?
Người không thể bị mất ai được cả.
Những kiến thức từ Giáo Hoàng Học Viện,
Người bỏ lại quê nhà!
Để lòng người nhẹ nhõm thênh thang,
Để hấp thụ những xa hoa vọng bản.
Sứ mệnh người làm đức sáng trần gian,
Người đã quên không vâng lời thực hiện.
Người chỉ biết vâng lời,
Chia cắt cộng đoàn thôi.
Người lên án cả Ủy Ban Đặc Nhiệm,
Một ủy ban thành lập Xứ Thế Nhân.
Người mưu toan chia rẽ Giáo đoàn ta?
Tại sao người cứ tranh dành làm chủ?
Buổi chiều nào sau ngày Sabbath đó,
Dân đã bảo người thôi hãy đi đi.
Sao người không hổ thẹn?
Người ng chại lì.
Cứ phó trương độc diễn!
Ôi từ buổi người về toan làm chủ!
Khổ nhọc chất chồng ta phải vác lên vai!
Rồi lại một buổi chiều trước ngày Sabbath,
Con chuột đã có dịp tháo thân,
Cũng không dùng ba cẳng bốn chân,
Mà chạy khỏi ngôi Giáo đường của Mỹ!

Xứ sở ta cũng thóc lúa đầy bờ,
Tuy nhiên vẫn không nuôi mèo để giữ,
Chuột tha hồ đột kích vác khuôn đi,
Mèo vốn sợ con chuột lì cấn ầu.
Toàn dân ta là những kẻ mục đồng,
Từ cái thuở nằm nôi đã nghe loài tiếng nghé!
Khi trưởng thành không còn trâu để cưỡi,
Đón đợi gió trăng lên!
Bởi quê hương chẳng có chút thanh bình,
Bởi bóng tối độc tài đã chập chùng vây phủ,
Bởi tự do đã nghìn thu an nghỉ,
Bởi nhà tù đã dựng khắp nơi nơi,
Bởi tôn giáo chẳng còn nơi nương náu,
Bởi bạo quyền duy vật đã lên ngôi,
Bởi tội ác chẳng cần gì che dấu,
Nhân dân ta đau khổ đến muôn đời!
Bởi lẽ đó dân ta hãi hùng trốn chạy,
Kẻ thù dân là chế độ độc tài.
Giáo dân theo đường lối của Tiền nhân,
là chủ nghĩa của Anh Hùng Tử Đạo.
Trở về nguồn quan niệm của Đông phương,
Người mục tử chính là người quân tử!
Tạo hòa bình, không phải tạo nhiễu nhương,
Cũng không phải là xưng bá đồ vương,
Lập ngai vàng giữa văn minh thời đại!
Độc đoán một chiều là những điều tai hại,
Hại muôn dân và hại cả đời mình.
Củng cố vương quyền độc diễn giữa văn minh,
Bằng sách lược của triều đình hung bạo,
Từ bóng tối của vương triều cao ngạo,
Người chỉ lo ra mắt một bầy tôi.
Để người được tung hô lời vạn tuế.
Người đã thấy chữ “NO” này thực tế.
Tiếng muôn dân đau khổ bấy lâu rồi.
Bao mơ ước phù du của người mang ảo vọng,
Giờ đã thành sương khói mịt mù bay!
Nhu tiếng gào nổ mạnh của phi tuần phân lực,
Tiếng thở lời than không có lẽ hàng ngày!
Đã đến lúc lòng dân ta nóng bỏng!
Bởi vì chung người đóng cửa nhà chầu?
Giáo đoàn ta trước tình thế khẩn trương,
Đốc một lòng cậy trông vào Thánh Giá.
Cây Thánh Giá đã trừ ma quỷ phá!
Khử những gì toan độc hại muôn dân!
Đập tan tành những mưu chước gian manh!
Đánh quyết liệt vào ý đồ đồng hóa.

THIỆN KHAI

XÉT LẠI LỜI TỔ CÁO CỦA LM DƯƠNG QUA HAI VĂN KIỆN 4 VÀ 5



Trong hai văn kiện do LM Dương viết đệ trình Đức Giám Mục San Jose, người ta đọc được hai đoạn văn tố cáo như sau:

“Father Joseph Tinh and Mr. Tran Cong Thien deliberately misunderstood and misexplained the Bishop” (văn kiện 4).

“Vietnamese Catholics in the Diocese of San Jose are confused by misleading” (văn kiện 5).

Dịch nghĩa: *“Cha Giuse Tinh và ông Trần Công Thiện đã cố tình hiểu sai và cắt nghĩa lệch lạc đường lối Giám Mục”* (văn kiện 4).

“Người Công giáo Việt Nam tại Giáo phận San Jose bị hoang mang do sự hướng dẫn sai lạc” (văn kiện 5).

Trong văn kiện 4, LM Dương đã chỉ đích danh hai người: Cha Tinh và ông Trần Công Thiện. Trong văn kiện 5, tuy không chỉ đích danh nhưng ai cũng hiểu rằng LM Dương muốn nói tới hai vị lãnh đạo kể trên là những người bị buộc tội cho là hướng dẫn cộng đồng công giáo một cách sai lạc.

Kể ra lời buộc tội này là một ngón đòn hết sức hiểm độc, vì giáo hội không thể tha thứ cho bất cứ ai hướng dẫn Giáo xứ một cách sai lạc. Trên bình diện hình thức, lời tố cáo trên đã là căn nguyên dẫn đến ba sự kiện quan trọng đã xảy ra cho cộng đồng: Đức Giám Mục đổi Cha Tinh đi; Đưa Cha Dương về; Bất tín nhiệm Ban Chấp Hành Giáo Xứ do chính giáo dân bầu lên. Trên bình diện bản chất, nó là căn nguyên đưa tới việc triệt hạ người lãnh đạo giáo xứ, để thực hiện các mưu đồ đồng hóa.

Tuy là một ngón đòn hiểm độc, nhưng lạ lùng thay lời buộc tội hết sức vắn tắt và mơ hồ. LM Dương sử dụng các từ ngữ sau đây:

Misunderstood: hiểu sai lạc

Misexplained: giải thích sai lạc

Misleading: hướng dẫn sai lạc

Misinterpretation: giải thích sai lạc (từ ngữ này do Cha Tổng Quản Terry Sullivan đã dùng trong khi đối chất với ông Trần An Bài trong chương trình Đối Diện - Face To Face - do đài truyền hình số 11 tổ chức).

Với mấy từ ngữ đó, ai cũng thắc mắc: có thực Cha Tinh và ông Thiện đã hướng dẫn cộng đồng sai lạc như Cha Dương tố cáo không?

Để giải đáp câu hỏi này một cách nghiêm chỉnh, người ta cần biết đầu là chính sách của ĐGM đối với cộng đồng Việt Nam, từ đó người ta mới có cơ sở căn bản để phê phán việc của Cha Tinh và ông Thiện đã làm là đúng hay sai.

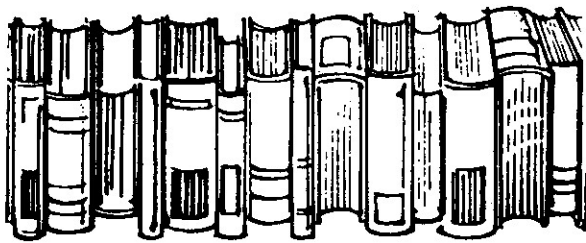
Chính sách của Tòa Giám Mục đối với giáo dân Việt Nam đã được minh thị trong lá thư của Tòa Giám Mục gửi tất cả quý Linh Mục thuộc Giáo Phận San Jose vào ngày 31-05-84.

“Chính sách tổng quát mà tôi đang đeo đuổi được mô tả rõ ràng hơn cả xét theo phương diện những người mà chúng ta có bốn phân phục vụ. Trước hết, chúng ta có thể mô tả họ thành ba nhóm sau đây:

1. Những người Việt Nam di dân cao niên: họ là những người có lẽ không thể và cũng không cần phải học Anh ngữ hay phải tích cực tranh đua trong việc kiếm công ăn việc làm. Tuy vậy, họ cần sự an ủi và nâng đỡ đức tin của họ và của việc họ lãnh nhận các phép bí tích và thi hành việc đạo đức theo cách thức cổ truyền của họ.

2. Những người Việt Nam trưởng thành và những vị gia trưởng, không phân biệt nam hay nữ: họ là những người cần có công ăn việc làm xứng hợp, cần học Anh ngữ và thích ứng với cuộc sống trong một môi trường xa lạ và lắm khi thiếu thân thiện. Về phần họ cũng thế, họ cần không những thực hành việc sống đạo theo những lề lối ràng buộc cổ truyền của họ, mà họ còn phải khởi sự tích cực tham gia vào đời sống của toàn thể giáo hội trong địa hạt họ đang cư ngụ và làm việc. Điều này có nghĩa là gia nhập vào đời sống của giáo xứ địa phương.

3. *Giới thanh thiếu niên, chào đời ở Việt Nam hay sinh ra ở Hiệp Chúng Quốc: các em trẻ này sẽ học Anh ngữ mau chóng hơn - có lẽ như ngôn ngữ chính của mình - sẽ theo học tại các trường Hoa Kỳ và sẽ mau chóng hơn trong việc thích ứng vào không khí xã hội địa phương, một bầu không khí nhiều khi đem lại nguy hiểm lớn lao cho đức tin và nền luân lý công giáo của các em. Các em này cũng vậy, các em cần bảo tồn những truyền thống Việt Nam vững chắc trong việc thực hành đức tin công giáo và sống đạo, nhưng đời sống công giáo của các em trong tương lai sẽ tùy thuộc vào mọi tương quan của các em đối với các giáo xứ phần lớn nói tiếng Anh của các em”.*



Đọc đoạn văn quan trọng vừa trích dẫn ở trên, ai cũng phải hiểu rằng Tòa Giám Mục có ý định sát nhập người Công Giáo Việt Nam vào các giáo xứ Mỹ. Và người ta không thể hiểu vấn đề này một cách nào khác được nữa.

Tuy nhiên, thật trớ trêu thay, cha Tổng Quản Sullivan, cũng trích dẫn đoạn văn trên trong cuộc đối chất với ông Trần An Bài, lại một mực khẳng định rằng: Giám Mục San Jose không có ý định đồng hóa người Việt. Theo ngài, giáo xứ thể nhân cho người Việt có thể được thành lập, nhưng lúc này chưa đủ điều kiện, có thể 2, 3 năm hoặc 10 năm nữa khi Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam đạt tới cái trình độ, theo nguyên văn của ngài là trưởng thành (mature). Chữ trưởng thành theo nghĩa của Cha Sullivan là phương diện tài chánh. Nói khác đi, khi nào Cộng Đồng Công Giáo có đủ tiền. Thì ra tiền đối với Tòa Giám Mục San Jose có tầm quan trọng đến như vậy sao? Thật hết chỗ nói.

Như vậy, chính sách của Tòa Giám Mục rõ rệt là bất nhất trước sau, nhưng điều này nhất định chẳng làm ai ngạc nhiên cả. Vì thực chất ra, điều mà Cha

Sullivan nói không phản ảnh trung thực lập trường của Tòa Giám Mục. Nó chỉ là một chiến thuật có mục đích duy nhất là đánh lừa dư luận quần chúng Mỹ, che đậy cái tội lỗi kỳ thị (discrimination) không muốn cho Giáo Dân Việt Nam có Giáo Xứ Thể Nhân trong khi tại San Jose đã có hai giáo xứ như vậy dành cho người Bồ Đào Nha và người Ý.

Nếu theo ý nghĩa của bản văn trên, quả thực Cha Tịnh và ông Thiện đã hiểu đúng và hướng dẫn cộng đồng đúng trong việc vận động xin Giáo Xứ Thể Nhân cho người Việt Nam. Nếu Cha Tịnh và ông Thiện có làm sai, có hướng dẫn Cộng Đồng sai, thì sai ở chỗ cứ quyết tâm xin giáo xứ thể nhân, một quyết tâm không phù hợp với chính sách của Tòa Giám Mục. Còn Cha Dương hỗ trợ cho chính sách của Tòa Giám Mục nên Cha Dương tự cho mình là đúng và cho Cha Tịnh, ông Thiện là sai. Vấn đề đúng hay sai chỉ nằm trọn vẹn ở chỗ đó.

Nhưng có người lại hỏi: có thể Cha Tịnh và ông Thiện đã hướng dẫn Cộng Đồng một cách sai lạc về phương diện giáo lý, tín lý, luân lý không? Câu hỏi này thiết tưởng không cần đặt ra vì thừa. Nếu hai vị trên mà vi phạm vào các lỗi lầm đó thì chắc chắn Tòa Giám Mục cũng như chính giáo dân chúng tôi đã “lôi cổ” xuống từ lâu rồi, không thể có việc Cha Tịnh, ông Thiện ngồi yên được trong chức vụ đến ngày 20-7-1986. Đàng khác, hình ảnh Cha Tịnh, việc làm của ông Thiện, ông Bài, của những người đang cùng tranh đấu gian khổ cho một lý tưởng Hòa Bình, Công Lý vẫn là những hình ảnh yêu thương trong lòng giáo dân Việt Nam, là hình ảnh của những người hùng đang viết lên những trang sử oai hùng và liêm liệt cho Giáo Xứ NVCTTĐ, cho Giáo Hội Việt Nam tại quê nhà, và cho tổ quốc Việt Nam thân yêu.

Tóm lại, lời tố cáo của Linh Mục Dương chỉ là một hành động hết sức hồ đồ, một thái độ tiểu nhân nhằm chiếm chức Chánh Sở Hộ Đạo rồi thực hiện âm mưu đồng hóa của Tòa Giám Mục. Kết luận về Cha Dương như vậy có lẽ đã dư đủ vì qua các bài báo trong Chính Nghĩa, các tác giả đã vẽ chân tướng Cha Dương một cách khá rõ nét rồi. Có điều người viết bài này cảm thấy có hai điều hết sức ngạc nhiên: một là Cha Tịnh và ông Thiện đã không truy tố Cha Dương ra trước pháp luật về tội phủ báng vô căn cứ. Hai là con người Cha Dương chưa biết đâu là đúng sai, và quá ham mê chức vụ. Nhưng tiếc thay chức vụ đó đã tan theo mây khói tại nhà thờ Chánh Tòa chiều 9-8-86.

Nguyễn Thao.

HƯỚNG ĐI CỦA CỘNG ĐỒNG

Người Công Giáo nơi đây muôn người như một đều ước mơ có một nơi chốn thờ phượng riêng tư theo cung cách của riêng mình.

Chúng tôi hãnh diện với ngôi nhà nguyện nhỏ bé này được xây dựng bằng mồ hôi, nước mắt và mang tên: **XỨ ĐẠO VIỆT NAM**. Một danh xưng làm chùn bước tất cả những người Việt Nam đã mất hết tâm tính và linh hồn VN, có manh tâm muốn quấy phá sự hợp nhất của cộng đồng. Chúng tôi muốn tu họp nhau lại nơi Thánh đường này để cầu nguyện bằng thứ ngôn ngữ của chúng tôi. Nơi đây xuất phát tình thương yêu quê hương dân tộc, niềm âu yếm giáo hội mẹ VN. Giáo luật 518 đã cho phép chúng ta được hưởng một Giáo Xứ Thể Nhân mà tại sao chúng ta lại không đòi để được hưởng. Đó là quyền lợi của chúng ta mà Giáo Hội đã cho phép.

L.M. Lưu Đình Dương là một trong những người đã toa rập với Đức Giám Mục để phân chia cộng đồng ra 3 thành phần: trẻ, già và trai tráng. Ngài chống lại ước mơ của giáo dân xin thành lập một Giáo Xứ VN. Ngài đã không tán thành sự hợp nhất của cộng đồng (văn kiện dẫn chứng - xin đọc Chính Nghĩa 5) bây giờ Ngài được bổ nhiệm về lãnh đạo cộng đồng. Lệnh bổ nhiệm này thật là quái đản, kỳ cục. Vì Cha Dương đâu có yêu thích cộng đồng này thì tại sao Ngài lại muốn làm Cha Xứ? Có phải Ngài về đây để thi hành chính sách phân tán và phá hủy cộng đồng này? Có nhiều người nhẹ dạ đề nghị: cứ để Cha Dương về rồi từ từ Ngài sẽ thay đổi tâm tính. Đề nghị này giống như đề nghị sống chung, hòa bình với Cộng sản thời 1974, 75. Hậu quả ra sao sau 11 năm quý vị đã thấy. Hành động và sự suy nghĩ của Cha Dương chưa có 1 dấu hiệu gì chứng tỏ Ngài tha thiết yêu mến cộng đồng này, Ngài chỉ tha thiết với tham vọng muốn là Cha Chánh Xứ của Cộng Đồng. Muốn chứng tỏ thành tâm thiện chí của con người biết phục thiện, con đường độc đạo cho Ngài đi là tự ý xin rút tên khỏi lệnh bổ nhiệm Chánh Xứ cộng đồng của ĐGM.

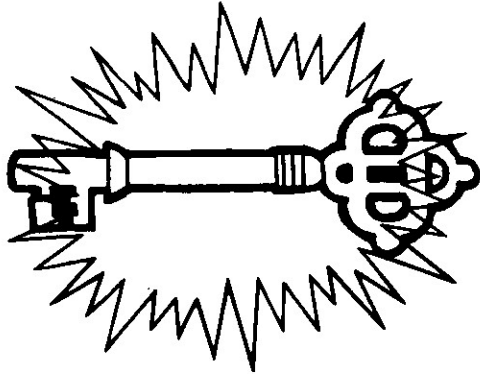
Có người hỏi tôi: Cha Dương tốt lắm sao các ông không thích Ngài? Xin thưa rằng vì tương lai sự hợp nhất của Cộng đồng. Vì sự tồn vong của ngôi nhà nguyện nhỏ bé này; vì tương lai của những mầm non xứ đạo, chúng tôi **KHÔNG BAO GIỜ** chấp nhận Cha Dương về sống chung với Cộng đồng. Lý do: ĐGM đã cho chúng ta Mission. Mission còn tồn tại khi chúng ta còn cần đến. Mission mất đi khi cảm thấy không còn cần đến. Ai có thẩm quyền tuyên bố với ĐGM là Mission không còn cần thiết nữa? Người duy nhất là Cha Xứ của Mission. Quá khứ của Cha Dương đã không thích sự thành hình của Xứ Đạo, trong tương lai để gì Ngài thích xây dựng cộng đồng và muốn cộng đồng tồn tại. Chúng ta đã có bài học sống chung hòa bình với kẻ đối nghịch, chúng sẽ không để chúng ta yên, chúng luôn luôn có dã tâm quấy phá chúng ta toi bời để cuối cùng phải bỏ tất cả chạy trốn chết tới đất nước này. Bài học đó chắc chắn chúng ta chưa thể quên.

Do đó, người lãnh đạo cộng đồng công giáo nơi đây bắt buộc phải là 1 linh mục thương yêu cộng đồng; phải là một linh mục thuần túy VN từ trên xuống dưới và cả tư tưởng nữa, để chung lưng đấu cật với giáo dân xây dựng cộng đồng.

Cơn sốt của Họ Đạo tăng theo ngày tháng. Đơn thuốc nào làm giảm cơn bạo bệnh này? Để ĐGM sẽ giải quyết vấn đề 1 cách toàn diện và LM Dương còn có đất đứng, lối duy nhất hợp với đạo lý nhất là LM Dương phải từ bỏ ý định thêm khát chức vụ Chánh Xứ Họ Đạo. Nói cách khác Cha Dương phải tình nguyện xin rút tên ra khỏi lệnh bổ nhiệm. Có như vậy bình an sẽ đến với cộng đồng tức thì, sự an bình sẽ đến với vị chủ chiên của Giáo phận. Và trước lương tâm, Cha Dương cảm thấy được thanh thoi vì đã làm được công việc hợp với công đạo của trời đất. Mong lắm thay!

NGƯỜI LƯU LẠC

Cha ĐƯƠNG, Chìa Khóa Của Sự Thành Công



Thưa Cha,

Đáng lẽ con chỉ gửi thư này đến riêng Cha, một mình Cha. Nhưng vì con cũng muốn chia sẻ nỗi lo lắng của con với giáo dân trong Họ Đạo mà con dám chắc là cũng có những lo lắng như con. Nên xin phép Cha, con gửi cho báo chí nữa.

Con không có lời văn hoa mỹ, những từ ngữ sắc sảo để bình luận. Con không thông thạo Thánh Kinh, điển tích để trưng dẫn như chúng ta thường được đọc trong các bài báo. Con cũng không biết làm thơ để ca ngợi hay chửi bới, mỉa mai. Con chỉ biết nói mộc mạc, nghĩ sao nói vậy. Nhưng thưa Cha, những lời mộc mạc này phát xuất từ đáy lòng của con, một giáo dân đầy ưu tư và lo âu cho tương lai của mình, của Cộng Đồng giáo dân và của cả Giáo sĩ Việt Nam nữa.

Sau đây, con xin bày tỏ cảm nghĩ riêng của con. Nếu có điều gì con nghĩ sai lầm về Cha thì xin Cha thứ lỗi và nghĩ rằng đó là do sự hiểu nhầm chứ không phải do ác ý.

Tuy con không được hân hạnh quen Cha, nhưng theo nhận xét của con qua các bài vở, dữ kiện, thơ từ của cả hai bên, con nghĩ Cha là một người cương trực, hành động theo sự tin tưởng của mình. Trước kia, Cha và phần đông các Cha đã tin tưởng vào nhu cầu “tự từ đồng hóa giáo dân VN vào giáo xứ Mỹ”, Nhưng sau đó, Cha nhận thấy làm như thế không có lợi cho phần đông giáo dân, nên khi được Đức Giám Mục bổ nhiệm Cha về làm Chánh Xứ Họ Đạo, Cha can đảm nhận nhiệm vụ mới với niềm tin tưởng chắc chắn là Cha sẽ tiếp tục xây dựng Họ Đạo vững mạnh, lâu dài cho Cộng đồng.

Thưa Cha, riêng con, con thành thực tin tưởng lòng chính trực của Cha. Nhưng thực trạng đã xảy ra ngược lại. Dù muốn dù không, Cha cũng nhận thấy rằng việc Cha về nhận nhiệm sở mới đã gặp nhiều khó khăn ngoài tầm ước đoán. Tất cả sự việc đang lâm vào ngõ bí trước khuôn mặt rầu rĩ, lo buồn của mọi người: Đức Cha, các Cha và giáo dân.

Bây giờ con thử đặt ra 2 giả thuyết:

1. Nếu Đức Cha thành công trong việc bổ nhiệm Cha về Họ Đạo. Con nghĩ Họ Đạo mình sẽ là một Họ Đạo buồn tẻ, vắng teo. Cha sẽ cảm thấy cô đơn. Và bè phái, chia rẽ, nghi kỵ vẫn tiếp tục. Có những người thấy mình bị ức chế quá mức, có thể một ngày nào đó không kim hãm được và bùng nổ. Không ai có thể đo lường trước được hậu quả sẽ như thế nào.

2. Nếu những người chống đối thành công.

Sau khi những ngày đầu vui mừng hồ hởi của sự thành công qua đi, giáo dân sẽ cảm thấy lo âu, thần thờ, ngưng ngưng vì tình cảm bị sút mẻ quá nhiều giữa họ và Đức Giám Mục mà họ phải trực thuộc. Thêm vào đó, ai cũng sẽ có linh cảm một cái gì chẳng lành đang phảng phất có thể xảy ra cho Họ Đạo, và rồi cũng không ai có thể đo lường trước được hậu quả sẽ như thế nào.

Vậy dù giả thuyết nào trong hai giả thuyết trên đây được thực hiện thì Họ Đạo và Đức Giám Mục cũng bị tổn thương, đau buồn rất nhiều.

Với sự hiểu biết tâm thường và lòng trí mộc mạc, con xin đưa ra một so sánh tương tự với tình trạng hiện nay:

Hiện nay hai bên như hai ngọn nước, ngăn cách bởi một bức tường. Bên nào cũng cố dâng nước cao hơn để phá sập bức tường và lấn áp bên kia. Nếu tai họa đó xảy ra thì sự đổ vỡ sẽ không bao giờ hàn gắn được. Nhưng vốn là một giáo dân tin tưởng vào sự quan phòng của Thiên Chúa, con tin sự đó không thể xảy ra được. Vì bức tường ngăn cản hai ngọn nước đó có một cái cửa khổng lồ, nhưng đang đóng chặt. Và, thưa Cha, chính Cha là người giữ chìa khóa đó. Xin Cha hãy dùng chìa khóa đó để mở cửa cho hai dòng nước hòa tràn với nhau một cách êm ả, bức tường được nguyên vẹn. Ai cũng sẽ ngược mắt lên nhìn Cha, trút được nỗi lo âu và biết ơn Cha vì Cha đã dùng “Chìa Khóa Của Sự Thành Công” đúng lúc mà mọi người cần nhất. Như thế **GIÁO HỘI CỦA CHÚA ĐÃ THẮNG** chứ không ai thắng cả.

Xin lỗi Cha, nếu Cha thấy con nói dài dòng lắm lắm. Thực sự, chính lúc con đang viết thư này, con

thấy trong người dù lo âu nhưng đầy tin tưởng ở thiện chí và sự hy sinh của Cha.

Thưa Cha, sau đây con xin đưa ra hai ví dụ tương phản:

1. Xét lại một biến cố ở nước nhà.

Nếu cụ Diệm đừng quá gắng và Cụ chịu từ chức, ra đi thì rồi sau này chắc chắn Cụ có cơ hội được dân chúng mời về tái nhậm chức, chứ đâu đến nỗi gây ra tai họa quá đau thương cho Cụ và cho quê hương.

2. Xét lại một biến cố ở nước ngoài.

Tổng Thống De Gaulle là vị cứu tinh nước Pháp. Trong khi lãnh đạo nước Pháp, có hồi dân Pháp kêu trách ông - dĩ nhiên không phải đại đa số dân Pháp - ông từ chức, về hưu. Về sau, dân chúng Pháp gặp nhiều khó khăn, lại phải mời ông ra tái nhậm chức và đưa nước Pháp ra khỏi cơn khủng hoảng.

Thưa Cha, con tin tưởng Cha là người có thể cứu vãn được tình hình bế tắc thê thảm hiện nay. Con không quan niệm rằng việc Cha xin từ chức là một hành động rút lui non yếu. Ngược lại, con coi đó là một cử chỉ khôn ngoan, đại lượng mà chỉ có những bậc trượng phu mới làm nổi. Con chắc những người thức giả đều phải đồng ý với con về điểm này. Sau khi từ chức, Cha có rất nhiều cơ hội để chứng tỏ khả năng, thiện chí và tình cảm của Cha đối với Họ Đạo. Dần dần giáo dân sẽ nhìn thấy rõ tấm lòng ưu ái của Cha. Lúc đó họ sẽ đón rước Cha một cách nồng nhiệt.

Con kính chào Cha và chúc Cha luôn an mạnh trong Chúa và Mẹ Maria.

Kính Thơ
Bích Hải.

GỎI CHA DƯƠNG

Kính thưa Cha,
Con cũng là một người,
từ phương xa tới đây.
Nhưng không phải từ Stockton,
từ Oakland, hoặc từ San Francisco.
Mà là từ đất nước Việt Nam thân yêu,
Đang quần đau trong gông cùm Cộng sản.
Và điều con muốn thưa với Cha,
Mặc dù đất nước quê hương ta,
từng ngày, từng đêm sống trong óm đối, nghèo nàn,
vẫn không bao giờ xảy ra,
chuyện một Linh Mục này viết thơ tố Linh Mục kia,

hoặc mơ tưởng đến một Chức quyền trong Nhà Chúa,
hoặc vì những xa hoa vật chất,
mà quên đi truyền thống tốt đẹp của Ông Cha mình.
Và con cũng muốn thưa với Cha,
Cha đã chia cho Chủ nhà báo
bao nhiêu phần trăm,
mà chủ ấy đã quá nhiệt thành
trong âm mưu đồng hóa người Việt của Đức Cha,
Kính thưa Cha,
con từ phương xa tới đây,
nên những ngày Chúa nhật,
được ngồi trong ngôi Thánh Đường của mình,
được nghe tiếng kinh râm ran của các cụ già,
được nhìn thấy những em nhỏ vui đùa trong sân cỏ
và được góp lời ca tiếng hát ca tụng Thiên Chúa.
Đó là niềm hạnh phúc còn lại
của con,
của hàng ngàn giáo dân ở đây,
những người dù đang tha hương,
nhưng vẫn mong có một ngày trở lại.
Thế thì tại sao,
Cha lại nỡ tâu trình với Đức Cha?
Để xóa đi niềm hạnh phúc của bao người
Và kính thưa cha,
Nếu Cha đã không thương giáo dân chúng con,
nếu Cha đã từng chống đối việc thành lập giáo xứ này,
nên Cha chỉ thích làm việc với người Mỹ.
Thì cha đừng về đây.
Làm xáo trộn một nhà nguyện yên lành
Chúng con không chấp nhận một linh mục
Chỉ ráp tâm làm tan nát đoàn chiên.
Cha ơi,
Sự thật đã tỏ bày
Xin đừng che mặt bằng chiếc áo dòng,
Cũng xin đừng bắt chước nhân đức người đi trước,
Mà khăng khăng nếu cần, tôi sẽ chết
Nếu muốn chết, sao cha không ở lại
Nơi quê hương nhuộm màu đỏ quân thù
Gương sử sách sẽ sáng ngời tên cha đó
Còn ở đây, giáo dân con chỉ muốn
Cha tươi cười quay gót rút lui
Cho yên ổn lại về nơi xứ Đạo
Để chúng con không khản giọng vì la
Không - Không - Chấp nhận cha làm Chánh Xứ
Nếu cha hiểu, con thêm vài lời chót
Làm việc gì cũng phải thuận lòng dân
Đừng dựa dẫm quyền cao thế mạnh
Mà tiếng xấu lưu giữ mãi đời sau.

Tháng 8 năm 1986

BẾ NGU

Tiếng khóc của những cánh Thiên Thần



Từ ngày 20-07-1986 bão táp lại nổi lên trên Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo. Hàng ngày người Giáo hữu tuôn về đây sân để nói lên ước muốn và thỉnh nguyện của mình, vì lợi ích của giới trẻ, vì muốn duy trì sắc thái tốt đẹp của dân tộc và làm tăng nét phong phú cho nền văn hóa đa dạng tại xứ người. Tất cả vì giới trẻ, cho giới trẻ.

Nhưng đàn trẻ chúng tôi nào biết được, chúng tôi thật vô tư, thật đơn sơ trong trắng. Chính vì sự đơn sơ trong trắng mà Chúa Giêsu đã mời gọi và chúc phúc cho chúng tôi: “Hãy để trẻ nhỏ đến với Ta vì nước Trời này thuộc về những ai giống chúng”.

Từ trước tới giờ chúng tôi được hướng dẫn, được cha mẹ và các anh chị dạy bảo để trở thành người công dân tốt, người Ky Tô hữu hoàn hảo và làm việc tông đồ. Lý tưởng của chúng tôi sống là kết hợp với Chúa Ky Tô trong phép Thánh Thể. Đó là lễ sống, là món ăn tinh thần đầy bổ dưỡng mà chúng tôi không thể thiếu được.

Một trong những phương thức để nên Thánh là kính Hình Máu Thánh Chúa, một trong những nét độc đáo của Giáo Hội Công Giáo đó là Thánh Lễ. Không có Thánh Lễ thì không phải là Giáo Hội Công Giáo. Vì vậy mà Giáo Hội đã đưa lên hàng đầu trong sáu điều răn hội thánh để răn dạy chúng tôi: “Thứ nhất dự lễ ngày Chúa nhật cùng các ngày lễ buộc.”

Thế mà, ở thế kỷ 20 nơi một xã hội văn minh này, người ta đã cắt bỏ món ăn tinh thần thiêng liêng của chúng tôi. Chúng tôi có tội tình gì đâu? Trong một chế độ độc tài hà khắc từ trước tới giờ vẫn không ai bỏ đói con dân. Than ôi! Ai đã cắt bỏ phần ăn tinh thần thiêng liêng của chúng tôi, một đàn trẻ vô tư trong trắng?

Ngày còn ở VN, câu chuyện thăm sát ở trường tiểu học Cai Lậy đã giết hại mấy chục em. Đó là dấu tích vô cùng đau đớn mà lịch sử VN không thể xóa nhòa được. Tiếng kêu gào của những bà mẹ vẫn còn vang vang. Nhưng các em đó còn hạnh phúc hơn chúng tôi vì chỉ các em đó chết và chết thật nhẹ nhàng. Còn chúng tôi, người ta đã giết chúng tôi và cả những lớp thiếu nhi chúng tôi nữa bằng Thánh Lễ. Trong Thánh Lễ chúng tôi tìm được sự thương yêu, tha thứ và là nơi sưởi ấm những tâm hồn giá lạnh. Vậy thì cấm không cho chúng tôi tham dự Thánh Lễ là đã dạy chúng tôi sự hận thù, oán ghét và ném chúng tôi vào băng giá của tội lỗi.

Có người cho rằng lễ ở đâu cũng chỉ là lễ, nhà thờ nào cũng là nhà thờ, ở đâu cũng là Chúa. Thưa không sai vì đó là bản tính duy nhất của giáo hội. Nhưng chúng tôi đi tham dự Thánh Lễ và thông phần vào Thánh Lễ chứ không phải đi xem lễ bởi đó Cộng Đồng Vaticano II đã áp dụng Thánh Lễ theo tiếng địa phương để mọi người cảm nghiệm được sâu xa hơn tình yêu của Chúa Giêsu.

Nếu đi xem lễ thì chỉ cần thuê một cuốn Video Tape rồi về nhà mà xem như là xem hát hoặc tuồng. Vậy thì chẳng cần các cha các thầy làm gì.

Tóm lại, đến hôm nay đã 24 ngày cấm chỉ Thánh Lễ và khóa cửa nhà Tạm thì đã dạy cho chúng tôi, đám trẻ vô tội 24 lần oán ghét và hận thù. Và hậu quả này sẽ đổ lên đầu ai?

“Muôn đời họ than khóc”

“Muôn đời họ sẽ bị thiêu đốt”

Vì họ đã dạy chúng tôi những gì trái với luật yêu thương.

Bảo Bình

THƯ KHÔNG NIÊM

CỦA NGƯỜI CON GÁI

Trọng kính Cha,

Con viết thư này cho Cha giữa lúc tâm hồn con bình thân nhất, giữa lúc những sôi động của tâm hồn đã lắng xuống sau 5 tuần lễ giao động của Cộng Đồng Công Giáo hiền hòa này. Sở dĩ con phải nói như vậy để Cha hiểu rằng không một ai xúi giục con viết thư này cho Cha, không một Ủy Ban hay Phong Trào nào núp sau lưng để bày biểu con viết những giòng chữ này cho Cha. Thưa Cha, nhất định là không một ai cả nghe Cha. Mà con viết thư này chỉ vì lương tâm của một người con gái mà theo kiểu ngoài mình là một đứa con gái đi đạo.

Thưa Cha, như Cha biết đó, con nhỏ hơn Cha một giáp nghĩa là 12 tuổi nhưng con có 2 người anh đều đi tu, đều là Cha, một người là bạn cùng lớp với Cha và một là thầy giáo của Cha. Ngày còn ở Thanh Bờ Đức Lợi Cha vẫn thường ghé nhà con chơi. Ngày đó Cha vẫn thường bảo con là con ni nghịch ngợm quá và mỗi lần Cha quở vậy là con lo sợ. Có thể nói là trong suốt cuộc đời ấu thơ và cho đến lúc trưởng thành, xin thú thật, con rất kính trọng Cha nhưng thưa Cha, tất cả sự kính trọng đó từ một khoảng cao ngất trong trí tuệ con đã tuột xuống vực thẳm vô cùng tận trong những ngày tháng vừa qua.

Thưa Cha, nhiều lúc và rất nhiều lúc, con đã không tin là những điều con nghe là sự thật, những điều con thất nơi Cha là những điều xuất phát từ vị linh mục khả kính thần tượng của con. Cha còn nhớ không, lúc còn ở chủng viện Cha không phải là một chủng sinh xuất sắc, khoa bảng nhưng Cha lại là một chủng sinh rất là kiên nhẫn, mặc dầu có lúc tinh thần Cha rất xuống như ở năm Tết Mậu Thân đó, Cha đã than với anh con là không biết Chúa có chọn Cha không? Nhưng rồi Cha đã cố lướt qua và mọi sự rồi cũng qua đi. Ngày Cha về Thanh Bờ Đức Lợi, con nhìn Cha như cả một gương sáng.

Và rồi biến cố đau thương của đất nước, từ một Ban Mê Thuột di tản kéo luôn cả những hỗn loạn cùng cực của quê hương mình. Biến cố đã đưa con bay nhảy từ mảnh đất nứt nẻ nghèo cháy của quê hương mình trên chiếc xe bò ọc ạch, và rồi trong cái tận cùng của cái chết, con đã may mắn bước được lên tàu Mỹ để rồi cũng bất ngờ gặp lại được Cha ở Camp Pendleton.

THANH BỜ ĐỨC LỢI

Cha còn nhớ không con đã mừng mà phát khóc được khi tình cờ gặp được Cha ở cái lần xếp hàng lãnh cơm ở nhà bàn đó rồi sau đó Cha con mình đã gặp lại bao nhiêu lần ở những thánh lễ! Lúc nào con cũng kính trọng và coi Cha như người anh của con mà giờ đây vẫn còn bị giam cầm tại một trại giam ở Việt Bắc.

Và rồi băng đi 10 năm, 10 năm lưu lạc từ Iowa với những cánh đồng bắp xanh um về đến mùa đông trắng xóa của Pennsylvania, từ New York với những tòa nhà chọc trời sang đến tiểu bang nghèo khổ đầu phụng Georgia, từ Washington mưa phùn trắng xóa đến Montana, tiểu bang của cần cù nhẫn nại. Đi suốt trong 10 năm với 6 tiểu bang qua 20 thành phố lớn nhỏ, con vẫn chưa tìm thấy được quê hương của mình, quê hương nghèo cháy của Thanh Bờ Đức Lợi nhưng rất giàu có về tình người.

Cho mãi đến mùa Thu 1985 về đến vùng thung lũng hoa vàng điện tử này, đi dọc theo đường Santa Clara những buổi chiều thứ bảy, đến nhà thờ Trung Tâm Họ Đạo ở đường Singleton với những ngôi nhà nhỏ nhỏ lụp xụp, san sát, con đã bắt đầu tìm thấy một cái gì là quê hương nghèo khổ của mình phảng phất ở đâu đó. Rồi con lại tìm thấy hình dáng những o, những mẹ của xứ mình ở cái lần treo Chúa lên, hạ Chúa xuống rồi táng xác vào nhà mồ.

Thưa Cha,

11 năm ở Mỹ và trong suốt 10 năm không một lần nào con được dự một thánh lễ Việt Nam bởi lẽ những thành phố con ở chỉ có vài ba người Việt làm sao có Công Đoàn, Công Đồng thì nói làm chi đến Họ Đạo với Giáo Xứ, đến Cha Xứ với ông Trùm là người Việt.

Trong suốt 10 năm đó con đã đi lễ Mỹ và con có cảm tưởng con đi để khỏi mắc tội, con đi như một cái máy trong khi người Mỹ xử dụng ngôn ngữ của họ trong thánh lễ, còn con cứ tiếng Việt mà phết một cách thành thạo. Trong khi Cha giảng thì con cứ miên man về quá khứ nhớ lại những bài giảng của các Cha ở những ngày tằm bé. Đấy, con đã giữ đạo một cách hiển vinh như thế trong suốt 10 năm lưu lạc đó Cha. Mãi cho đến khi về đến San Jose được sống trong cái Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo này con có cảm tưởng như con đang sống lại ở quê nhà.

Và rồi sau gần 11 năm gặp lại Cha, con rất vui mừng. Cha khác xưa nhiều, Cha mập hơn, ít nhất là 10 đến 15 pounds Cha nhỉ, Cha có vẻ kín đáo hơn khi con hỏi sao Cha không về làm việc hay đến Trung Tâm Họ Đạo sinh hoạt? Thay vì trả lời câu hỏi của con, Cha lại bài bác các Cha ở Trung Tâm, luôn cả các Cha bạn và rồi Cha đã nói, đã bài bác rất nhiều..., từ giây phút đó, con đã bắt đầu suy nghĩ về Cha?

Tại sao Cha lại bài bác người Cha đã cứu mạng, giúp đỡ Cha? Tại sao Cha lại không thích Họ Đạo? Tại sao Cha lại muốn chia, muốn phân tán Cộng Đồng này ra làm nhiều mảnh nhỏ rồi chia mỗi mảnh nhỏ cho những Cha đồng ý với quan điểm của Đức Giám Mục DuMaine? Tại sao công việc đầu tiên của Cha, như Cha nói nếu Cha làm Chánh Xứ là phải giải tán Ban Chấp Hành ngay? Tại sao Cha lại bảo thành phần trẻ mới là quan trọng còn người già sống được bao nhiêu năm nữa đâu, nếu người già chết hết, đâu có ai cần giáo xứ nữa? Nhưng nếu không có người già thì làm sao có thanh niên? Tại sao mới có 11 năm mà Cha đã thay đổi một cách kỳ lạ về sự suy tư lối ăn nói, cũng như hành động vậy hở Cha?

Tại sao vị Cha phó nhỏ bé của xứ Thanh Bờ Đức Lợi của 12 năm về trước của tôi giờ đây lại có những quan điểm kỳ lạ về giáo hội, về xứ đạo? Tại sao vị Cha khả kính của tôi ngày nào chỉ biết cười xòa trước những khó khăn nghịch cảnh thì nay lại nghiêng răng, trợn mắt, đòi tống cổ người Anh Cả Linh Mục của mình ra khỏi Họ Đạo, đòi đập tan cái Ban Chấp Hành của Họ Đạo mà theo Cha bảo là bước bình, cứng đầu cần phải đe, phải đánh. Tại sao thế hở Cha? Đức Nhân Từ Bác Ái, những bài học vỡ lòng của những ngày còn ở Tiểu Chúng Viện, Cha đã quên rồi sao Cha?

Những tại sao và tại sao đã quay cuồng nhẩy múa trong con như trăm ngàn ánh sáng đủ màu rực chiếu trong không gian theo thuyết lý tương phản của ánh sáng và vũ trụ đã làm cho con hoài nghi, hoài nghi về sự hiện hữu thánh linh trong Cha, hoài nghi về một ma quỷ nào đó theo ám hại Cha. Bởi lẽ, có thể nào người Cha khả kính của xứ Thanh Bờ Đức Lợi của 12 năm về trước mà giờ đây bị sói đưa đường dẫn lối để làm những điều trái với tình người của quê hương mình.

Và rồi, làm sao con quên được cái ngày hôm ấy, cái ngày mà lịch sử Công Giáo tại hải ngoại đã vẽ lên một tranh kỳ cục mà trên đó không có hoa có lá, không trống không kèn, không có pháo nổ, không có lân vờn, không có cổng chào, không có bô lão với áo thụng xanh, không có những em bé ngây thơ với những nụ cười, không có những bà mẹ già, những thanh niên thiếu nữ xếp hàng từ cổng trên xuống đến cổng dưới để chào mừng, để chúc tụng vị Linh Mục Tân Chánh Xứ. Mà trên bức tranh kỳ lạ ấy lại có cảnh sát Mỹ với dùi cui, với súng lục, có ông Cha Tổng Quản với đôi mắt long lên sòng sọc, với vầng trán nhăn nhui thiếu đứng đắn nghĩ suy, với bà xơ Mỹ lạ lùng trong áo sọc, quần Jean và với Cha, người Cha bé nhỏ của con. Nhìn thấy Cha hôm đó, con không cầm được nước mắt. Dáng Cha xanh mướt, môi Cha mím chặt lại, tai Cha cúp xuống nhưng làm sao Cha không nghe được những lời xỉ vả của bàn dân thiên hạ, những xỉa xoi của những người thân dân của Cha.

Tại sao lại có chuyện ngược ngạo lạ lùng như rứa? Con chiền mà lại từ bỏ chủ chiền? Phải chăng chỉ vì chủ chiền định thịt con chiền, xé con chiền ra làm nhiều mảnh rồi phân chia cho những bạn hữu của mình mỗi người một mảnh gọi là ăn để lấy thảo nên con chiền mới hoảng sợ, bỏ chạy và chối bỏ chủ chiền?!

Trong đàn chiền, có thể có một vài con chiền nghịch ngợm, sai lầm nhưng chẳng lẽ cả ngàn con chiền đều sai lầm, đều nghịch ngợm và chối bỏ chủ chiền hay sao?

Chưa hết, để trả thù việc người dân chối từ nhận Cha là Cha Chính Xứ, Cha đã xúi giục bề trên đưa ra những quyết định sai lầm một cách tai hại về việc bắt 2 Cha Phó phải rời bỏ Họ Đạo cũng như huỷ bỏ những thánh lễ hằng ngày tại Họ Đạo.

Thưa Cha,

Cho đến giờ phút này con vẫn cố bênh vực cho Cha, bênh vực là Cha không có ý muốn như vậy, bênh vực là Cha chỉ vì đức Vông Lôi mà đã phải làm như thế mà thôi, bênh vực là Cha bị nghi oan, bênh vực là Cha bị hiểu lầm.

Nhưng thưa Cha, con vẫn không thể nào quên được khi Cha thưa với bề trên trong buổi họp chiều hôm ấy tại USCC là nhóm người chống đối Cha chỉ có mấy chục người, còn số người ủng hộ Cha lên đến cả hai ngàn. Con đã sững sốt và sững sốt tận cùng. Tai con ù mắt con hoa, đầu con nặng, tay chân con run lấy bầy bởi lẽ thần tượng đã sụp đổ trước con, cái mẫu mực vô vàn kính yêu của người Cha xứ Thanh Bờ Đức Lợi khi tuyên bố với những điều trái với sự thật khi báo cáo một cách lệch lạc vô cùng tận với bề trên để bề trên có một cái nhìn sai lầm về Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam — đã làm cho suy luận và phán đoán của con, của một đứa con gái nhiều xúc cảm, đi đến chỗ hoài nghi toàn bộ.

Thưa Cha,

Khi viết thư này cho Cha, con muốn nói hết cả lòng mình, muốn mang cả tim phổi ruột phèo mà trình cùng Cha và xin thưa rằng:

Cha còn những 25 năm nữa để phục vụ Thiên Chúa và Giáo Hội. Cha còn cả trăm cơ hội để phục vụ tha nhân thế mà vội vàng gì và tội tình chi mà Cha đã liều chết sống xông đi xông lại giữa làn sóng dân chống Cha, không nhận Cha là chủ chiên của họ. Tội gì mà Cha phải quyết chí, một mất một còn để tranh đấu được làm Cha Xứ ở một nơi mà người ta xỉ vả nguyền rủa Cha? Tội gì mà Cha đã phải hy sinh nhân đức, lễ nghĩa của một con người, của một linh mục cho một tham vọng trần tục như vậy.

Và con đường để cứu rỗi Cha, con đường để đưa Cha trở lại hoa gấm dù hoa gấm của quê hương nghèo cháy từ làng trên đến xóm dưới của Thanh Bờ Đức Lợi ngày nào là con đường từ nhiệm. Con đường đó sẽ giúp cho Bề Trên của Cha một lối thoát êm nhưng, như một Lê Lai cứu Chúa. Con đường đó đúng là con đường hy sinh, con đường của 14 chặng đường thánh giá, con đường cứu rỗi, con đường sẽ giúp cho Cha quên được những phiền muộn và chắc chắn nó cũng sẽ tạo những lối mòn dù là nhỏ bé với những cỏ dại và hoa gai của một con đường trở về của 10, 15 năm nữa cho một xứ đạo suốt đời nghèo khó như quê mình.

Trọng kính,

Hoàng Thanh Thủy

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

LTS.: Chúng tôi vừa nhận được quyền tự vị "VIỆT NGỮ PHỔ THÔNG" do Phong Trào Bảo Vệ Việt ngữ phát hành. Sách dày trên 2000 trang với mục đích giúp đỡ cho những người Việt Nam mất gốc có cơ hội phát triển nền văn hóa phong phú của mình. Về nội dung là cả một công phu biên soạn và hình ảnh dẫn chứng được in lại từ báo Chính Nghĩa. Về hình thức tương đối không được sáng sủa cho lắm vì sách được in tại nhà in Bóng Tối. Được biết Phong Trào Bảo Vệ Việt Ngữ cho phát hành hơn 5000 quyển với giá bán tượng trưng là \$50. Tất cả tiền thu được trong việc bán sách sẽ được dùng để trang trải mọi chi phí cho ngày lễ tấn phong LM Tân Chánh Xứ. Chúng tôi xin hân hạnh giới thiệu cùng bạn đọc Chính Nghĩa.

Sau đây chúng tôi xin mạn phép trích đăng một trang quyển "VIỆT NGỮ PHỔ THÔNG":

CỔ ĐÁM ĂN XÔI: Thái độ của một người ngoan cố, cương quyết làm một việc gì ngược với lẽ phải. Thành ngữ này có hai phần:

— **CỔ ĐÁM:** Đứng chịu trận cho đám đông mặt sát qua 6 tuần liên tiếp bằng 6 tờ báo với trên 2,500,000 từ ngữ nặng nề; để cho hơn 2,000 người mất ăn mất ngủ trong hơn 1 tháng; để cho báo chí nhắc nhở đến tên trên hàng trăm trang hàng ngàn truyền đơn được phân phát khắp nơi; để cho hàng chục biểu ngữ đã đảo được giăng khắp chốn; bị xua đuổi khỏi nhà 2 lần; bị khước từ ở nơi công cộng 1 lần và nhất là để cho thượng cấp ngồi vào thế cỡi ung cạp.

— **ĂN XÔI:** Đồng nghĩa với ghé Chánh Xứ.

CÔNG LAO: Làm việc thiện cho nhà thờ, chẳng hạn như đi hái ới.

ĐA SỐ, THIẾU SỐ: Hình ảnh của sự giành dân lấn đất. Thí dụ có một số đông tống cộng vào khoảng 4,200 người thì **ĐA SỐ** là 200 người, còn 4,000 thuộc về **THIẾU SỐ**.

LIÊM SÍ: Một cái gì không tưởng, khó đạt được như mong trúng "California Lottery".

LÝ LỢM: (Tinh từ) Chỉ người hoặc đồ vật có tính cách trơ như đá. (Danh từ) Chỉ con người có trọng lượng rất nặng đến nỗi cả ngàn người có bề đi nơi khác mà không bẻ nổi.

MỞ MANG NƯỚC CHÚA: Cho các LM phụ tá ngồi chơ xoi nước; cấm cử hành các Thánh Lễ kể cả các Thánh Lễ tại tư gia và khóa cửa Nhà Châu.

NỘC CÁC LƯU VONG: Nhóm nghệ sĩ hát đờ mà sấm tuồng lâu, để cho khán giả chờ đợi cả bao nhiêu tuần mà chưa trình diễn.

THÁNH LỄ HÒA GIẢI: Thánh Lễ được hủy bỏ vào giờ chót hoặc Thánh Lễ kết thúc bất ngờ khi vị Chủ tế vừa bước lên bàn thờ.

THU NẶC DANH: Loại thư mà người có quyền hành thích đọc và nghe theo.

TINH THẦN ĐOÀN KẾT: Chủ mưu hoặc làm nger cho những người dưới trướng viết thư nặc danh vu khống, xuyên tạc sự thật.

TRI ẬN: Vận động với thượng cấp để người ăn của mình được về hưu trí non; còn mình sẽ nhảy vào ghé của người vừa mới được cho nghỉ phép.

VÃNG LỜI: Nghĩa đến là khuyên mọi người đừng theo "Chính Nghĩa". Nghĩa bóng là để cho người trên của mình ngồi trên đóng than hồng.



TIẾNG CHIÊN CON

Lúc trước con thật bần khổ, không biết ai đúng ai sai. Vì con chỉ nhìn thấy được việc cha Tịnh làm, còn các cha khác con không thấy mặt. Con không phê bình con người của cha này xấu, hay cha kia tốt. Vì điều đó, Thiên Chúa là tòa án tối cao, biết việc các cha làm, hiểu điều các cha nghĩ. Bây giờ, chính tai con nghe, tận mắt con trông thấy đường hướng các cha đã đi, hành động các cha đã quyết định. Thời gian là câu trả lời trung thực. Sự thực là chân lý mãi mãi vững bền.

Con chỉ biết cha Dương trong một vài thánh lễ cách đây hơn 6 năm. Vì thế, con đã rất thắc mắc khi nghe tin cha muốn về. Sau một thời gian thử thách đến với cộng đồng chúng con và cha, con đã nhận thức rõ ràng việc gì con nên làm, điều gì con nên nghe.

Ở Việt Nam, khi Cộng Sản áp bức giáo hội công giáo Việt Nam, chúng cũng không dám lộ liễu đến độ ra lệnh “Khóa cửa nhà tạm”. Vậy nhưng cha lại làm. Từ nhỏ đến bây giờ, con chỉ toàn thấy những linh mục sẵn sàng xông pha nguy hiểm, lặn lội xa xôi để đem Mình Thánh Chúa đến cho mọi người. Còn cha, cha làm ngược lại những việc các linh mục chân chính vẫn làm. Hơn thế nữa, cha còn cấm các linh mục khác không được cử hành thánh lễ do giáo dân xin. Bình thường, giáo dân từ xưa đến giờ vẫn được xin lễ. Tại sao khi cha chưa được giáo dân chấp nhận thì đã thị oai với Giáo dân. Nếu cha không được làm thì thôi, tại sao cha lại dùng thế lực cấm cách các cha khác? Hay chỉ vì lòng ganh tị mà cha thị oai!

Thưa cha, có bao giờ chủ chiên không biết con chiên của mình không? Cha là người kề cận cha Tổng Quản Sullivan. Vậy mà tại sao cha Tổng Quản nói trên truyền hình là “Only a few”. Chỉ có hai trường hợp có thể xảy ra. Trường hợp thứ nhất, cha biết mà không nói đúng. Trường hợp thứ hai, cha không biết đúng sự thật. Trường hợp thứ nhất, nếu cha không nói đúng sự thật thì cha không phải là người tu hành chân chính. Nhưng con nghĩ, chắc cha cũng không đến nỗi tệ bạc mà chỉ nói sự “không có thật” đâu. Mà nếu trường hợp thứ hai đúng thì cha quả không phải là chủ chiên vì cha không biết mặt và không hiểu được ý của đàn chiên.

Cha ơi, từ lúc cha mẹ sinh thành cho đến giờ, cha có bao giờ nghe nói rằng thành lập Hội Cầu Nguyện là âm mưu, thành lập Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể là âm mưu, lập ra Hội Liên Minh Thánh Tâm là âm mưu, lập ra Đoàn Thanh Niên Công Giáo là âm mưu... Tất cả mọi hội đoàn trong nhà thờ, mà theo truyền thống, từ thế hệ cha ông của chúng ta đã có, lại bị một ngòi bút có râu ria xồm xoàm, lòng dạ rắn độc cho là “âm mưu của Cha Tịnh”. Chỉ có những con người có dã tâm muốn phá hoại Cộng đồng Công Giáo Việt Nam mới có thể nói năng hàm hồ như vậy thôi. Lòng người thì khó lường, và nhất là lòng của những kẻ LOẠN NGÔN. Cha ơi, tại sao cha lại nghe lời rỉ tai của một con rắn có nọc độc ác như vậy để mong điều khiển chúng con?

Cha ơi, cha có thể chưa nhìn thấy những lời lẽ mà LOẠN NGÔN viết. Nhưng con chắc chắn, nếu cha, hay bất cứ một người công giáo Việt Nam chân chính nào, đọc thấy tận mắt như con, sẽ phân biệt được dễ dàng đó là LOẠN NGÔN, là phi lý, là cáo họa vu oan cho người khác.

Lịch sử của dân tộc Việt Nam cũng có những hạng người như ông vua Lê Chiêu Thống, cõng rắn về cắn gà nhà. Nhưng cũng có những anh hùng thôn dã, mộc mạc, đơn sơ như Lê Lai dám hy sinh cho đại cuộc. Xin cha đừng bị mê hoặc bởi con rắn độc, mà tưởng cứ rắng gồng lên thì con rắn độc sẽ thối hơi sức cho, rồi rỉ tai rằng “cứ đứng lâu một chút đi, cái đó là Tử vi Đạo đó”.

Thưa cha, chúng con, mỗi người đều biết tự nhận thức về việc chúng con làm. Còn cha, cha có nhận thức về đường lối của cha đi chưa, hay chỉ nhờ con rắn độc LOẠN NGÔN đánh hơi, dẫn lối cho cha.

Chắc chắn là cha không biết cộng đồng chúng con bây giờ thế nào. Cộng đồng chúng con bây giờ thương yêu nhau hơn bao giờ hết. Không cha,

không lễ, thì chúng con lại càng nổi chậ tay nhau hơn. Chúng con đến nhà thờ Họ Đạo để cầu nguyện, đọc kinh ngày một đông hơn. Mỗi người làm những việc mình có thể làm. Già trẻ gặp nhau hỏi chuyện ân cần như con cái trong một nhà. Cần một việc gì, chỉ việc kêu một tiếng là cả mấy trăm anh em khác đến giúp sức. Già cả thì làm việc nhẹ như dọn dẹp, lau quét nhà thờ sạch sẽ. Thanh niên, thanh nữ thì lo những việc nặng hơn. Cả trẻ con cũng đòi đến Trung Tâm Họ Đạo để quay quần đầm ấm. Chúng con ai cũng góp phần vào việc làm báo Chính Nghĩa. Người viết báo, người làm báo, người khác thì đọc báo, ngâm thơ cho chúng con thưởng thức. Người đánh máy, người sửa bài, người in báo, gấp báo, đóng báo, rồi phát báo. Chúng con thấy yêu thương và gần gũi với anh em chúng con hơn giờ phút nào hết. Dù rằng trong chúng con có những người phải hy sinh cả ngày, có người phải lấy vacation nghỉ làm việc, có người phải thức khuya đến 6 giờ sáng để in báo, chúng con quen làm việc và quên mệt từ lâu rồi. Chúng con lại có tinh thần trật tự và đoàn kết lắm. Không biết cha có biết LOẠN NGÔN là ai không chứ chúng con ai cũng biết và đề phòng hết.

Vâng, con là một trong mấy ngàn giáo dân đã hô to “NO FATHER DUONG” trong thứ bảy vừa qua. Con nói to bằng chính hơi thở, trái tim và khối óc biết suy xét của con. Không một ai có thể nói con làm điều con không muốn làm. Cũng có những phe nhóm đe dọa chúng con bằng súng ống. Nghĩ rằng có thể giảm bớt tiếng nói của chúng con (Họ tưởng rằng Võ Lực tắt Thành Công!) nhưng chúng con không sợ vì đã có cảnh sát bảo vệ cho quyền tự do của chúng con. Việc chúng con làm là quang minh, chính đại. Chúng con không phải là “Only a few”. Chúng con không lợi dụng lòng tốt của anh em các giáo phận bạn để làm điều tiểu nhân. Chúng con làm bằng chính hơi sức và sự hy sinh của chính chúng con. Chúng con không muốn một linh mục dẫn dắt chúng con bằng đường lối áp đặt, bắt cóc cha phó đi, cấm làm lễ, khóa cửa nhà tạm, không nói đúng sự thật, đòi hủy bỏ ban chấp hành do chúng con bầu lên, đòi ra mắt ban chấp hành mới mà chúng con không biết mặt mũi bao giờ, và do ai bầu ra, lúc nào, ở đâu. Cha chưa được nhìn nhận là Cha Chánh Xứ thì đã lạm dụng quyền hạn như vậy. Nếu khi cha có

thành đạt ước nguyện thì ngay cả Nhà thờ, Đất đai của họ đạo chắc có được yên không? Cha có thể dùng thế lực vận động để áp bức, lấy đi những vật chất hình thức ở bên ngoài, nhưng cha có thể dùng áp lực mà chiếm lấy sự tin tưởng và lòng quý mến ở trong trái tim chúng con không?

Cha đừng nghĩ đứng lâu thì may ra được Tử vì Đạo, vì chúng con đâu thích đụng tới người cha làm chi, cha chỉ nên coi chừng con rắn độc nó cắn cha, làm cha chết thôi, chứ đừng chúng con đi ngay hàng thẳng lối lắm. Bên chúng con thì chỉ có tờ giấy, còn bên kia thì lại hăm he đến vũ khí để hù chúng con. Vậy thì ai dễ bị hại hơn? Chúng con đã đồng lòng rồi, ai muốn đánh chúng con và gây sự, thì chúng con sẽ để im cho người đó hành hạ mình. Nhưng anh em chúng con sẽ nhờ cảnh sát bắt giữ những người nào muốn hành hung hay phá rối trật tự của chúng con. Chúng con không tiếp xúc với những người phá hoại đó.

Con nghe nói cha mệt sau buổi chiều thứ bảy vừa qua. Chỉ vì cha đòi làm chủ chiên mà không hiểu, không biết con chiên của mình. “NO FATHER DUONG” không có nghĩa là cha không được tồn tại trên mặt đất này. “NO FATHER DUONG” là chúng con không chấp nhận đường lối cha đi.

Cũng như những hạt giống rữa ra, để cây non mọc lên. Con cũng mong rằng những tiếng hô của chúng con tuy làm cho cha mệt nhưng sẽ thức tỉnh lòng cha. Khi cha tỉnh lại, chúng con mong cha hãy bình tâm, suy nghĩ xem việc cha làm có hợp tình hợp lý không, hay chỉ toàn là áp đặt, bạo lực? Mục đích của một người đi tu là để phục vụ giáo dân, hay để được bắt bớ, cấm cất các cha khác thực hiện chức vụ linh mục của mình?

Xin cha hãy để lương tâm Linh mục của cha trả lời câu hỏi này “Cha có thực lòng thương giáo dân Việt Nam, mà cha định dẫn dắt không?” Con đường cha muốn đi không phải là con đường mà Giáo Dân Việt Nam muốn. Vậy thì xin cha đừng đòi dẫn dắt chúng con nữa và xin cũng đừng giúp đỡ cho những kẻ làm sai lệch tiếng nói của chúng con. Sự tự do là ở nơi cha, xin Chúa Thánh Thần soi sáng cho cha thì hành đúng chức vị của một linh mục.

BÌNH TÂM

THỜI KỶ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

Câu chuyện xảy ra vào năm thứ sáu đời Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA. Tục truyền rằng vào mùa hè năm Bình Dân 1986, Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA ra chiếu chỉ bổ nhậm Tổng Trấn LỘ DUNG về trấn nhậm Doanh TUẤN GIÁO thay thế cho Tổng Trấn BÌNH VIỄN AN được về quê dưỡng bệnh sau 11 năm giữ ấn tín. Mặc dầu thống lĩnh binh quyền trong thời gian rất lâu, BÌNH VIỄN AN chỉ mới thực sự giữ ấn Tổng Trấn được 9 tháng.

DOANH TUẤN GIÁO

Trấn phủ của Doanh TUẤN GIÁO nằm ở phía Tây Nam của đế đô HỒ SINH là nơi mà hơn 5000 người HOÀI QUỐC thường tụ tập nhau về sinh hoạt. Người HOÀI QUỐC là một sắc tộc thiểu số đến định cư và bắt đầu lập nghiệp từ mùa hè năm Ất Mão 1975. Vương quốc của họ nằm ở phía Tây bờ biển HOÀ BÌNH đã bị bọn Rợ HỒ từ phương Bắc tràn xuống đánh phá và cướp mất. Gần một triệu người đã lên rừng vượt biển lánh nạn, họ tản mác tứ phương và lập nghiệp trong các Vương quốc lân cận. Một số người HOÀI QUỐC sau khi đào thoát khỏi Vương quốc của họ trên những mộc thuyền và thiết hạm, vượt HOÀ BÌNH Đại Dương để đến nơi cư trú mới là Vương quốc HỒ SINH này. HOÀI QUỐC là một giống dân bất khuất và kiên cường; đã bị đô hộ hơn ngàn năm bởi những Vương quốc cường thịnh khác, nhưng họ không bao giờ chịu khuất phục và đồng hóa. Ngoài yếu tố thiên nhiên về khí hậu ôn hòa, tương tự như khí hậu ở cố quốc, HỒ SINH còn có đủ phương tiện thuận lợi về phương diện kinh tế nên người HOÀI QUỐC kéo đến lập nghiệp ngày càng đông. Song song về kinh tế và khí hậu, tín ngưỡng còn là một yếu tố quan trọng khác, có lẽ là hàng đầu đối với người HOÀI QUỐC. Những người HOÀI QUỐC theo THIÊN GIÁO đương nhiên trở thành thần dân của Hoàng Đế

THẠCH ĐỔ MA khi họ quyết định định cư và lập nghiệp tại Vương quốc này. Mặc dầu có tinh thần hợp đoàn và thích sống quây quần vào một nơi, họ chưa có cơ hội để thực hiện ước mơ đó. Trái lại họ phải sống rải rác ở các Trấn lân cận dưới quyền cai trị của những Tổng trấn người bản xứ. Họ được đặc ân của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA cho phép tổ chức và tham dự những nghi lễ tế tự bằng ngôn ngữ của họ trong những đền thờ của người HỒ SINH. Tuy nhiên điều đó chưa làm cho họ thỏa mãn; họ muốn có một ngôi đền riêng biệt với những sắc thái đặc thù của người HOÀI QUỐC để họ có cơ hội tế lễ cũng như bảo tồn và phát triển nền văn hóa cổ truyền đã có từ nghìn đời của họ. Điều đó đã làm Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA không hài lòng vì ngài đã có một chính sách chung, không những được áp dụng cho người HOÀI QUỐC mà còn cho các sắc tộc thiểu số khác. Đó là chính sách Hội Nhập. Triều đình cho rằng việc hội nhập là điều kiện bắt buộc và cần thiết trong khi thần dân còn cố gắng gìn giữ những gì thuộc về Dân tộc tính là nguyên nhân đưa đến biến cố Bình Dân 1986 làm rung động khắp hoàn cầu.

VƯƠNG QUỐC HỒ SINH

HỒ SINH là một Vương quốc mới được thiết lập vào năm Canh Thân 1980 do sắc dụ của Đại Đế GIANG PHONG Đệ II. Nhận thấy Vương quốc KIM SON dưới quyền cai trị của Hoàng Đế GIANG QUỲNH ngày càng lớn mạnh nên Đại Đế GIANG PHONG Đệ II đã quyết định cắt phần đất phía Nam của Vương quốc KIM SON để thành lập Vương quốc HỒ SINH và phong cho Phó Vương THẠCH ĐỔ MA làm Hoàng Đế cai trị phần đất mới này. Tất cả các Vương quốc dưới quyền của Đại Đế GIANG PHONG đều lấy THIÊN GIÁO làm Quốc giáo nên tất cả thần dân đều có chung một nghi lễ tế tự. THIÊN GIÁO được sáng lập cách đó gần 2000 năm do THIÊN SAI GIÁO CHỦ, chủ trương tôn thờ THƯỢNG ĐẾ và yêu thương tha nhân trong tình huynh đệ. THIÊN SAI GIÁO CHỦ đã dùng những lời vàng ngọc để giáo huấn dân chúng và cuối cùng dùng vũ khí tối độc là Thập Tự Giá để chiến thắng kẻ thù của nhân loại là Tử Thần và Ngạ Quỷ. Ngoài việc lấy Công Bằng và Bác Ái

làm nền tảng, THIÊN GIÁO còn lấy Đức Vâng Phục làm phương châm để đạt được sự thống nhất chặt chẽ trong mọi tầng lớp tín đồ. Và Đức Vâng Phục cũng là một yếu tố góp phần vào cuộc biến loạn kể trên.

VƯƠNG QUỐC HỒ SINH: TỔ CHỨC HÀNH CHÁNH

Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA chia lãnh thổ ra làm 47 Trấn và 3 Doanh. Trấn được phân ra làm hai loại: Lãnh Thổ Trấn và Thể Nhân Trấn. Lãnh Thổ Trấn hoàn toàn do các Tổng Trấn người HỒ SINH cai trị và dân chúng thuộc quyền là những người HỒ SINH chính tông cùng những người thuộc các sắc tộc thiểu số muốn hội nhập. Thể Nhân Trấn được qui định trong bộ luật LA LUẬT do Đại Đế GIANG PHONG Đệ II ban hành là một định chế đặc biệt được áp dụng cho những người sống trong một Vương quốc không phải là quê hương mình. Doanh là một cơ cấu hành chính cũ, không còn được áp dụng trong Bộ TÂN LA LUẬT nữa. Hai Doanh thuộc Vương quốc HỒ SINH đã được thiết lập trước ngày Bộ TÂN LA LUẬT ban hành cũng có mục đích như Thể Nhân Trấn giành cho người CỬ SÂM và người HÂN ĐỊA. Ngoài Trấn và Doanh, HỒ SINH còn có một tổ chức hành chính nhỏ hơn là NHA được thiết lập có mục đích thiên về văn hóa và xã hội, chẳng hạn như NHA MỤC VỤ THIÊN GIÁO HOÀI QUỐC được thành lập riêng cho người HOÀI QUỐC trước khi Nha này được nâng lên hàng Doanh. Khi ban hành chiếu chỉ nâng NHA MỤC VỤ THIÊN GIÁO HOÀI QUỐC lên hàng Doanh và đổi tên thành DOANH TUẤN GIÁO, Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA đã cho rằng: Doanh cũng có quyền hành về tổ chức cũng như Trấn, chỉ khác nhau về danh xưng mà thôi.

BÌNH VIỄN AN VÀ CÔNG CUỘC DỰNG TRẤN.

BÌNH VIỄN AN là một bậc Khai Trấn Công Thần, suốt đời tận tụy hy sinh cho dân, cho nước. Ông là một vị quan tài đức, cương trực, văn võ song toàn đã có công rất nhiều trong việc khai phá và xây dựng Doanh TUẤN GIÁO. Tuy nhiên vì đường lối cương trực của vị Tổng Trấn này không thích hợp với chính sách đối nội của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA nên việc cho Ông về quê dưỡng bệnh vẫn còn là một thắc mắc trong lòng dân chúng.

Kể từ ngày được giao phó trọng trách chăm sóc cho người HOÀI QUỐC, BÌNH VIỄN AN đã tận tâm hoàn thành nhiệm vụ một cách vất vả. Đối với dân, Ông đã cố gắng hy sinh chăm sóc và lo lắng cho họ cả về tinh thần lẫn vật chất. Đối với Triều đình, BÌNH VIỄN AN đã tỏ ra là một công thần có lòng cương trực. Nhiều lần những lời đề nghị của Ông đã đi ngược lại với chính sách của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA.

Mặc dầu theo chế độ Quân chủ, BÌNH VIỄN AN đã cho áp dụng một thể chế dân chủ trong việc chiêu hiền giúp nước. Vì người HOÀI QUỐC ở rải rác trên toàn lãnh thổ HỒ SINH nên tùy theo địa dư, Ông phân chia Vương quốc HỒ SINH ra làm 9 KHA. Kế đó Ông ra lệnh và yêu cầu dân cư thuộc mọi Kha liên hệ minh danh đầu phiếu để chọn ra ba vị lo việc nước. 27 vị (chức vụ Kha Trưởng và Kha Phó) kể trên kết hợp lại thành BANG HÀNH SỰ giúp đỡ BÌNH VIỄN AN trong tất cả công việc liên quan đến đời sống dân chúng; phần lớn công việc của họ có tính cách tôn giáo như tổ chức và điều hành các nghi lễ tế tự tại các đền thờ. Để tiện toàn tổ chức, những Kha Trưởng và Kha Phó đã đề cử một vị trong số 27 vị làm Bang Chủ để điều hành BANG HÀNH SỰ cho mỗi nhiệm kỳ 2 năm. Bang Chủ của BANG HÀNH SỰ thuộc nhiệm kỳ Tân Sửu Bính Dần là Giáo Học THIÊN TRANG. Vì được đề cử trong tinh thần dân chủ và nhất là những vị này không lãnh bổng lộc của triều đình nên tiếng nói của họ rất có giá trị. Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA đã nhiều lần phủ nhận thực quyền của BANG HÀNH SỰ nhưng người HOÀI QUỐC vẫn áp dụng định chế đặc biệt này vì thể chế đã có từ trước ngày Vương quốc HỒ SINH được thành lập. Ngoài ra, để cắt bớt gánh nặng trong việc cai trị hơn 5000 người HOÀI QUỐC, Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA đã phong cho ĐẬU LƯU và CHÁNH NGUYÊN làm Phó Tổng Trấn, phụ tá cho BÌNH VIỄN AN.

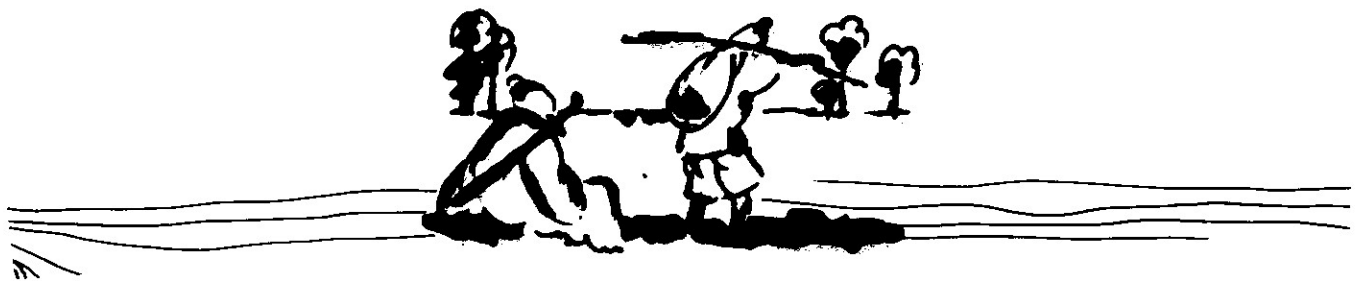
Mùa Thu năm Canh Tý 1984, nhận thấy lòng dân đã quyết tâm mong muốn phát triển hơn nữa (xuyên qua chiến dịch Góp Quỹ Dựng Đền), BÌNH VIỄN AN lúc bấy giờ đang giữ chức vụ Giám Lĩnh của NHA MỤC VỤ đã viết sớ về tấu trình tự sự và đề nghị thiết lập Thể Nhân Trấn cho người HOÀI QUỐC. Căn cứ vào những điều kiện được an định

trong Bộ LA LUẬT (điều Ngũ Bách Thập Bát) và nhất là dựa vào lời hứa của Hoàng Đế GIANG QUỲNH khi ngài còn cai trị lãnh thổ HỒ SINH, BÌNH VIỄN AN đã cho phép hơn 2000 người ký tên vào tờ sớ gửi về triều đình. Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA cương quyết bác bỏ thỉnh nguyện này là đồng thời ban hành một sắc dụ nói rõ về chính sách cai trị của Ngài đối với các dân tộc thiểu số trong Vương quốc thuộc quyền. Chính sách đó là những người từ phương xa đến phải hội nhập vào đời sống của người bản xứ nhất là đối với những người trong lứa tuổi trung niên và đồng ấu. Ròng rã hơn một năm trời, sau bao lần viết sớ dâng lên và chiếu chỉ ban xuống, người HOÀI QUỐC bắt đầu có những hoạt động mạnh mẽ hơn cho thỉnh nguyện của họ. Họ thành lập BANG BIỆT VỤ gồm những nhân sĩ, luật gia trong nước để vận động và điều hành việc thỉnh nguyện này. Ngoài việc thỉnh nguyện bằng văn thư và bút tự, dân chúng bắt đầu dùng hình thức cầu nguyện ở cả những nơi công cộng nhất là tại Đền Thờ Vương Quốc để hy vọng tiếng nói của họ sẽ được triều đình lắng nghe.

NHÓM YẾM TRỢ, dân chúng vô cùng phần uất vì những người này đã đang tâm đánh mất tinh thần dân tộc. Hơn nữa LỘ DUNG còn là một con người vong ân bội nghĩa đã có nhưng hành động không xứng đáng với người thi ân cho ông ta là BÌNH VIỄN AN. LỘ DUNG còn tỏ ra bất hợp tác với người HOÀI QUỐC trong những cuộc lễ lớn tại NHA MỤC VỤ mặc dầu đã được thơ mời của chính Tổng Trấn BÌNH VIỄN AN gửi đến tận tụ dinh. Về sau khi biết được đường lối không thức thời này, Phó Tổng Trấn CHÁNH NGUYỄN và ĐẬU LU đã rút lui ra khỏi NHÓM YẾM TRỢ nên chỉ còn ba vị mà thôi.

DOANH TUẤN GIÁO: THỜI KỶ LOẠN LẠC.

Cuối thu năm Tân Sửu 1985, sau bao nhiêu vất vả về tinh thần lẫn vật chất, người HOÀI QUỐC đã nhìn thấy đốm lửa hy vọng khi Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA ban hành đạo dụ nâng NHA MỤC VỤ lên thành DOANH TUẤN GIÁO. Tuy nhiên sự thành công của người HOÀI QUỐC phải trả một giá quá đắt: đó là việc BÌNH VIỄN AN sẽ ra đi dưỡng bệnh



LỘ DUNG VÀ NHÓM YẾM TRỢ.

Trong lúc cao trào đòi hỏi Thế Nhân Trấn đang lên cuộn cuộn, LỘ DUNG là người HOÀI QUỐC, lúc bấy giờ đang giữ chức Phó Tổng Trấn của Trấn LẬU GẢ TỖ, liền đứng ra ủng hộ chính sách của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA. Ông liên kết với những Phó Trấn khác gồm có Phó Tổng Trấn MÂY NGÀN, ĐẬU LU, CHÁNH NGUYỄN và Quản Giáo Trưởng XÀ ĐÀU để lập thành NHÓM YẾM TRỢ đi ngược lại ý muốn của dân chúng. Nhóm này đã minh thị lập trường hoàn toàn đồng ý với chính sách đối nội của triều đình và dâng sớ lên Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA yêu cầu cách chức Tổng Trấn BÌNH VIỄN AN vì họ cho rằng BÌNH VIỄN AN và Bang Chủ THIÊN TRANG đã xui dân dấy loạn. Khi biết được ý đồ của LỘ DUNG và

sau 9 tháng đặt nền móng cho Doanh tân lập này. Trong những lần đi kinh lược hay trong những cuộc hội hè, lễ tế, Ông luôn luôn kêu gọi dân chúng chung sức gìn giữ những gì vừa mới đạt được, tha thứ cho nhau theo tinh thần THIÊN GIÁO và nhất là để Ông đi bình yên vì Ông biết dân chúng thương Ông rất nhiều, có thể sẽ xin triều đình để giữ Ông lại.

Cuộc biến động bùng nổ thực sự vào mùa hè năm Bính Dần 1986 khi toàn thể dân chúng trong các Trấn nhận được tin Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA bổ nhiệm Tổng Trấn LỘ DUNG về trấn nhậm DOANH TUẤN GIÁO. Họ nghi ngờ ý định của triều đình vì LỘ DUNG luôn luôn ủng hộ chính sách hội nhập và không tha thiết với người HOÀI QUỐC. Hơn nữa trong đạo dụ thành lập DOANH TUẤN GIÁO có đoạn nói rằng: cứ sau 10 năm, triều đình sẽ tái cứu

xét để Doanh có đủ điều kiện tồn tại hay không và người có quyền đề nghị đóng cửa Trấn phủ lại là Tổng Trấn. Dân chúng hoang mang, lo sợ thật sự. Ở các đền thờ, đường phố, tư gia đâu đâu dân chúng cũng tụ tập để bàn luận, chia xẻ, ước đoán về những sự việc sẽ xảy ra trong những ngày sắp tới.

Bây giờ có một số nhân sĩ hợp cùng với một số Kha Trưởng và Kha Phó đứng ra thành lập BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ VÀ THÁI BÌNH để chống lại quyết định của triều đình. Họ mời được một người, trước kia đã từng làm quan Án Sát khi còn ở cố quốc, gia nhập để lãnh đạo phong trào thỉnh nguyện này. Đó là BẠC TRANG hán tử. BẠC TRANG kể từ ngày lìa cố quốc, chán nản với những bộ sách luật, hình sự và tội nhân, liền lên núi

tâm thầy học đạo. Khi xuống núi Ông về trú ngụ tại làng CỬU LỘ và làm nghề địa lý vì Ông cảm thấy thích hợp với đất đai và nhà cửa hơn là tụng đình. Việc gia nhập BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ VÀ THÁI BÌNH của Ông cũng là một giai thoại ly kỳ. Họ bảo rằng sau khi nghiên cứu về mộ phần của các Thánh Tuấn Giáo người HOÀI QUỐC, Ông đã phát hiện ra là tất cả các mộ ấy đều được an táng tại các thế đất không nhiều thì ít có liên quan đến các Hàm Rồng. Điều này là một dấu hiệu cho thấy là người HOÀI QUỐC, con cháu các Thánh Tuấn Giáo sẽ có ngày làm vẻ vang cho quê hương mình. Và năm Bính Dần 1986 là thời điểm để BẠC TRANG hán tử nhập cuộc.

(Còn Tiếp Trong số' tới)



THÔNG CÁO

v/v Tham dự lễ Tấn Phong Chánh Xứ Họ Đạo NVCTTD

Mặc dù LM Lưu Đình Dương đã bị trên 2,000 giáo dân Họ Đạo công khai bất tín nhiệm tại nhà thờ Chánh Tòa ngày 9-8-1986, nhưng ĐGM DuMaine vẫn tiếp tục tổ chức lễ tấn-phong Chánh Xứ cho Cha Dương.

Chúng tôi biết chắc rằng một số rất đông giáo hữu, sẽ đến tham dự Thánh Lễ này để một lần nữa trực tiếp công khai bày tỏ thỉnh nguyện với ĐGM.

Khi tổ chức lễ này, chắc hẳn Tòa Giám Mục đã phải tiên liệu mức độ phản ứng của các giáo dân và chịu trách nhiệm về tình trạng an ninh của buổi lễ.

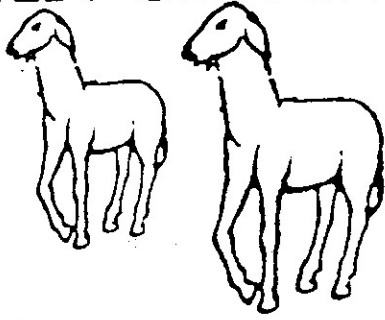
Ủy Ban kêu gọi toàn thể các giáo hữu trong lúc đạo đạt thỉnh nguyện, tránh mọi bạo động hoặc những cử chỉ, ngôn từ có tính cách xúc phạm đến hàng giáo phẩm. Mọi sự vi phạm luật pháp, nếu có, sẽ do cá nhân kẻ phạm pháp chịu trách nhiệm.

Nay Thông Báo

San Jose, ngày 16 tháng 8 năm 1986.

NGƯỜI

CHĂN CHIÊN



Đàn chiên ngoan ngoãn đang tung tăng trên cánh đồng. Chúng thật hiền lành, vâng lời người thợ chăn. Từng ngọn cỏ non xanh, mịn màng dưới chân bầy chiên cũng khẽ mỉm cười; như có gì reo vui, như có gì mời gọi; bầy chiên quây quần bên nhau vui sống. Không một tiếng la. Chúng đi có trước có sau, có trên có dưới, có già có trẻ. Bởi cùng một loài, một giống; nên chúng có một ngôn ngữ nhất định, đấy là tiếng mẹ đẻ của bầy chiên. Người ta gọi đó là ngôn ngữ của loài chiên. Tiếng của chiên non thì thanh sắc nhẹ nhàng và thánh thót. Tiếng của chiên mới lớn thì ấm hơn và đầy nghị lực vì chiên đã đủ trưởng thành. Tiếng của chiên già thì đục và yếu ớt. Chiên có trẻ có già là như vậy. Chiên là giống thú vật sinh sống và thích ứng với môi trường xứ lạnh như vùng Tây Âu.

Lông của chiên ngày xưa được dùng trong thủ công nghệ; thật là ích lợi biết bao. Vì vậy chiên là giống vật được loài người ưa thích, chăm sóc. Tùy theo người chủ giàu hay nghèo mà bầy chiên của họ nhiều hay ít. Lại nữa, tùy theo giống của chiên phát triển nhanh hay chậm. Có ông chủ có mấy ngàn con chiên nhưng lại có ông chủ chỉ có độ vài trăm con, có con thì bị ghê lác, muỗi mòng cắn chết; cũng tại bởi không chăm sóc bầy chiên của mình cho cẩn thận.

Vào thời cổ xa xưa, khi con người ta mới biết chăn nuôi trồng trọt; thì họ nuôi chiên là nghề chính, vì giống gà vịt này giờ chưa có là bao. Có một chuyện xảy ra hơn ngàn năm là như thế. Ông vua một xứ nọ muốn khuyến khích chiên được nuôi, và phát triển nghề của quốc dân từ cách tìm ra những phương pháp làm sao cho chiên mình mau đẻ. Để được khuyến khích, dân phải tìm đủ mọi cách. Ông vua đó ban thưởng cho ai làm sở hữu thật nhiều chiên. Thi ở một thành phố nọ gần một cái eo biển, chung quanh đó có thật nhiều hồ, phong cảnh lại nên thơ và thật hữu tình.

Ông chủ kia đầu tóc bạc trắng gần hết; ông ta già lắm, và rất hiền từ, đôn hậu. Khi đất nước bị chia cắt, thì ông ta cũng trở thành một kẻ lưu vong như biết bao nhiêu người khác. Tính tình khiêm nhường và nhân ái của ông ta, ai ai cũng cảm phục và tỏ lòng kính mến. Người ta cứ nghĩ là ông ta quyền quý, cao sang và hách dịch như những người lưu vong giàu có khác; mà lại chẳng ngờ rằng ông ta chỉ là người thợ chăn chiên. Dần dần ông tậu một đàn chiên và làm chủ một khu đất của một người chủ cũ vì sinh kế hoặc vì vấn đề gì đó mà họ phải xa xứ. Ông kiên nhẫn trong thời gian ngắn và sống đời tự túc. Có người khen thì có đứa chê, có người đồng lòng thì lại có người phản đối cách chăn chiên của ông. Nhiều đêm ông nằm tự nghĩ; mọi việc ông đều phó thác và cậy trông vào đấng quan phòng tối cao là ĐỨC CHÚA TRỜI. Mọi việc ông làm là do Thánh ý Chúa nên ông không màng chút danh lợi cao sang nào cả.

Mấy người hàng xóm còn mang máng nghi ngờ nhưng dần dà họ lui tới viếng thăm và trò chuyện... Người bản xứ quanh vùng tuy ghen tức với ông nhiều lắm, nhưng họ chỉ giữ thái độ im lặng đứng dung. Một ngày kia, tiếng đồn bay đến tai vị vua là ông rất thành công trong việc phát triển bầy chiên của ông (loại chiên mang từ cố quốc) loại chiên này cứ quanh quẩn và tìm lại gần nhau để gây giống. So sánh với những ông chủ khác từ phía Tây Nam lẫn Đông Nam của bản xứ, trong nhóm người lưu vong, chỉ có ông là số một. Cái nghề của ông chưa ai qua khỏi, vì ngày xưa ở cố quốc, ông đã đi khắp đó đây học hỏi về ngành chăn nuôi, trồng trọt. Các ông thầy giảng của ông không khỏi ngạc nhiên về cái tài năng thiên phú của ông. Họ thán phục và thầm khen ông là tài giỏi. Nhưng vốn bản tính khiêm nhường của ông luôn che dấu việc mình làm, không muốn phô trương, bởi chính ông cũng chẳng có ý định khoe khoang. Nhà vua biết được việc ông làm, hàng xóm cũng ghen tức mà sinh lòng đố kỵ. Trưởng khu làng đó cũng ghen tức, vì số thu hoạch của ông thì nhiều mà không chịu hối lộ cho làng nên họ bèn tìm cách lời ong tiếng ve, tâu với làng là trục xuất ông khỏi nơi đó.

Sự việc xảy ra. Ông đã biết từ lâu, nhưng biết làm sao tránh khỏi. Ông cho là việc Thiên Chúa muốn và thử thách ông, nên ông phó thác hết, chẳng còn gì để lưu luyến, tiếc, bịn rịn, lo âu, sầu não...

mất mấy chú chiên bụ bẫm và bắt tha đi gần chục con chiên đại. Loài chiên thì có tiếng nói hiền hòa, trung thực, nhưng còn mấy con chiên già, thì phận chiên cũng là chiên... Tiếng nói của chiên thì làm sao trưởng làng nghe và hiểu được! Vì chăn chiên lâu năm nên ông hiểu được ý của tất cả gần non chục ngàn con chiên nằm rải rác mấy góc trong khu đất của ông. Ông lại nghĩ, nếu trưởng làng khi nghe được tiếng chiên. Ất phải nghe được tiếng nói của loài sói để đề phòng...

Một hôm, tốt trời, ông dắt bầy chiên ra đồng, thì bất ngờ, bầy chó sói chỉ độ vài con, chúng lao tới, từ trong bụi rậm gần chúng xé xác chiên, làm cho bầy chiên tan tác, ông sợ quá! Dù bị như vậy nhưng ông cũng quyết đuổi bọn sói hung hãn để bảo lũ chiên đáng thương của mình. Người làng xóm thấy vậy, ra giúp ông, nhưng trước đó, có những người hiềm khích với ông, họ đã để mặc cho bầy sói dữ hoành hành.

Mấy hôm sau, tức là ngày xảy ra vụ xô xát giữa chiên và sói, người trưởng làng và những ông nghè, ông tổng cũng trốn luôn. Để mặc đàn chiên tan tác. Họ còn định chia cắt mảnh đất của ông ra và đuổi chiên đi khỏi... Dù ra đi, chưa được một con trắng nhưng lòng ông mang mang một nỗi nhớ nhung, buồn rầu, chua chát đắng cay. Ông đem tin về với những lời chúc bằng an và ông còn nhắn nhủ với đàn chiên rằng: dầu gì đi nữa ta đã đi khỏi, nhưng tâm hồn ta, lúc nào cũng nghĩ đến các ngươi. Ông còn dặn thêm là phải phục tùng lễ phải, tránh mọi điều đối trá. Phải chăng lúc nào ông cũng cầu nguyện cho đàn chiên của mình được bình an trong tâm hồn “Nhưng kể từ khi ông ra đi, Bầy chiên lại thêm lo lắng, sầu não, buồn bực, vì những điều bất công.

Không biết bây giờ người chủ đó ở đâu, có còn nhớ đến bầy chiên đang tan tác, với bao nhiêu mối đe dọa từ vị trưởng làng, hống hách... Cả thành phố xao động hẳn lên. Người chủ già nua, đau khổ ấy chắc vẫn còn nghĩ đến những tâm hồn chiên con yếu ớt, lạc lõng, đang kêu than những tiếng than, những tiếng thỉnh cầu, cho một khu đất bình an hết loài sói dữ.../.

Chị Cẩm.

Bầy chiên của ông nhiều lắm. Khu đất của ông hẹp nhưng sức chăn chiên của ông thật phi thường... Đường xá xa xôi, ông liên lạc với những người trẻ, vạm vỡ, xốc xác, mạnh khỏe. Sau những lần suy đi nghĩ lại, ông quyết định mượn mấy người làm nghề chăn chiên vẫn thường khăng áo ở gần nhà bên nước ông. Ông nghĩ: dầu gì thì họ cũng cùng chung tiếng nói với mình, cùng bản sắc, cùng phong hóa thì ít ra họ còn liêm sỉ chắc gì họ làm phản để hại ông. Thế là ông quyết định đem họ về nuôi nấng, dạy dỗ. Những lúc ông khỏe thì công việc chăn chiên một mình ông xốc xác, mấy người đó thì đi hái trái cây kiếm thêm tiền tiêu xài lật vật. Khi ông yếu, thì họ lại giúp ông chăn chiên... Tờ mờ sáng, ông đun nước, pha trà, nướng bánh cho họ ăn, ăn xong thì mạnh người nào người nấy lừa chiên lên rẫy, người thì lừa chiên ra đồng. Một vài người đã ra khỏi đoàn chiên làm việc đồn điền, cho chủ người bản xứ cũng ở quanh làng. Phải nói họ còn trẻ, nên hội nhập xứ người thật mau lẹ...

Lệnh nhà vua ban ra, ông là một trong hàng chục người được trọng thưởng. Lòng họ sinh ra nghi kỵ và ganh ghét nên một lần nữa họ bàn với chủ của họ đuổi ông ra khỏi khu đất, mà suốt hàng chục năm, ông đứng quyền sở hữu...

Một hôm trong làng có động, bầy chiên của ông cũng xốn xác, hoang mang, chạy loạn xạ ngẫu, chiên con hỏi chiên mẹ, chủ, chiên bác; ánh mắt chiên nào cũng lo sợ cho tính mạng của chủ mình. Cứ mỗi lần có biến cố gì, dù to hay nhỏ xảy ra, ông lại kêu lên: “Lạy Chúa!” những lời bầm tiếp theo sau, chẳng ai hiểu được ông đã nài xin với Chúa điều gì!

Có lần ông biết được lệnh của trưởng làng đòi đuổi ông, ông chỉ biết than “Lạy Chúa! Con biết đi về đâu! Khi bầy chiên đó chính con tạo dựng. Ôi! Cảm tạ ơn Chúa! Đó cũng là nhờ ơn của Chúa, Con xin dâng lên cho Chúa!”. Ông thương cho những con chiên sắp sửa về tay chủ mới. Không biết họ có cảm nhận, có thương yêu chiên của mình không?

Lệnh làng ngấm đến cả gần hai năm, thì trong thời gian đó, có hôm, bầy chó sói từ phía rừng mò về xoi

xem tiếp cột - B -

Ở ĐÂU CÓ ÁP BỨC BẤT CÔNG, Ở ĐÓ KHÔNG CÓ HÒA BÌNH